

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY  
BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Chứng khoán TP HCM

Công ty: CÔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH  
Mã chứng khoán: HAX  
Trụ sở chính: 333 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh , HCM  
Điện thoại: 028 3512 0026  
Fax: 028 3512 0025

Người thực hiện công bố thông tin: ĐỖ TIẾN DŨNG

Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô Tô Hàng Xanh công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2020.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn như sau : <http://www.haxaco.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 17 tháng 03 năm 2021

Người thực hiện công bố thông tin



**ĐỖ TIẾN DŨNG**  
Tổng Giám Đốc

# **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

TP. Hồ Chí Minh, Ngày 17 tháng 03 năm 2021





HAXACO

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I</b>	<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>01</b>
<b>PHẦN II</b>	<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>	<b>12</b>
<b>PHẦN III</b>	<b>BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>21</b>
<b>PHẦN IV</b>	<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>25</b>
<b>PHẦN V</b>	<b>QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>27</b>
<b>PHẦN VI</b>	<b>BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>32</b>
<b>PHẦN VII</b>	<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN</b>	<b>34</b>



HAXACO


# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

### PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát về Công ty

##### Thông tin chung

Tên công ty	: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH
Tên viết tắt	: HAXACO
Giấy CNĐKDN số	: 0302000126 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/05/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 15/08/2019
Vốn điều lệ	: 367.443.990.000 đồng
Trụ sở chính	: 333 Điện Biên Phủ, Phường 15, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
Số điện thoại	: 028 35120026
Số fax	: 028 35120025
Website	: <a href="http://www.haxaco.com.vn">www.haxaco.com.vn</a>
Mã cổ phiếu	: HAX
Sàn chứng khoán	: HOSE
Logo Công ty	: 



HAXACO

## Quá trình hình thành và phát triển

Những mốc sự kiện quan trọng	
Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (viết tắt là HAXACO) là Doanh nghiệp được cổ phần hóa từ một Cửa hàng trưng bày và Xưởng sửa chữa xe Ô tô (SAMCO 3) của Công ty Cơ khí Ô tô Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông vận tải Sài Gòn TNHH MTV) theo quyết định số 6418/QĐ-UB-KT ngày 15/10/1999 của UBND TP.Hồ Chí Minh.	
Năm 2000	HAXACO trở thành đại lý của Công ty Liên doanh Mercedes-Benz Việt Nam (MBV) và Xí nghiệp Liên doanh Sản xuất Ô tô Hòa Bình (VMC). Công ty cũng bổ sung thêm một số hoạt động mới, bao gồm: đóng mới thùng xe các loại; mua bán và cho thuê xe Ô tô; mua bán phụ tùng, máy móc thiết bị chuyên ngành Ô tô.
Năm 2001	Phát triển thêm hoạt động thiết kế, cải tạo phương tiện xe cơ giới đường bộ.
Năm 2002	HAXACO đạt chứng nhận ISO 9001:2000 do tổ chức Quacert và JAS - ANZ của NewZealand cấp trên 2 lĩnh vực: đại lý bán Ô tô và cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa Ô tô.
Năm 2004	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh chính thức trở thành nhà phân phối đầu tiên của Mercedes-Benz tại Việt Nam. Đây là cột mốc quan trọng đánh dấu sự nỗ lực hoàn thiện không ngừng để đạt được các tiêu chuẩn quốc tế do Mercedes-Benz Việt Nam đưa ra.
Năm 2010	Khai trương HAXACO Cần Thơ, trở thành Công ty Mẹ của Công ty CP Cơ khí Ô tô Cần Thơ với tỷ lệ sở hữu hiện nay là 85,89%.
Năm 2014	Nhận Giấy Chứng nhận Đăng ký hoạt động Chi nhánh Hà Nội.
Năm 2015	Khai trương Chi nhánh HAXACO Hà Nội tại 46 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.
Năm 2016	HAXACO đã thực hiện thành công Phương án phát hành cổ phiếu để hoán đổi với cổ phiếu của Công ty Cổ phần sản xuất, thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM (PTM). Theo đó, HAXACO trở thành Công ty mẹ của PTM, chiếm 92,7% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của PTM. Hiện nay HAXACO đã tăng vốn tại PTM với tỷ lệ sở hữu là 94,38%. Thành lập Chi nhánh Kim Giang tại 256 Kim Giang, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
Năm 2018	Năm đầu tiên trong vòng gần 10 năm qua, HAXACO vươn lên vị trí dẫn đầu các đại lý phân phối xe Mercedes-Benz tại Việt Nam. Thị phần bán xe của HAXACO đạt 38% trong năm 2018 đánh dấu một mốc son lịch sử đáng nhớ đồng thời cũng khẳng định vị trí và thương hiệu hàng đầu của HAXACO.
Năm 2019	HAXACO đã đạt được nhiều giải thưởng, cả 04 Đại lý của HAXACO Điện Biên Phủ, Láng Hạ, Kim Giang và Võ Văn Kiệt đều đạt được các thành tích trong bảng xếp hạng các Đại lý của Mercedes-Benz Việt Nam
Năm 2020	Tiếp tục phát huy vị thế, cả 04 Đại lý của HAXACO Điện Biên Phủ, Láng Hạ, Kim Giang và Võ Văn Kiệt vượt đều xuất sắc vượt chỉ tiêu doanh số bán hàng và nằm trong top đầu đại lý về doanh số bán xe Mercedes-Benz tại thị trường Việt Nam



HAXACO

### Thành tích trong quá trình hoạt động

Chi nhánh	Thành tích
<b>HAX ĐIỆN BIÊN PHÙ</b>	Đạt danh hiệu Đại lý của năm 2019 (Dealership of the Year)
	Đạt danh hiệu Đại lý kinh doanh phụ tùng tốt nhất năm 2019 (Best Part Sales Workshop 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019 (High Performing Dealership 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý chăm sóc khách hàng xuất sắc nhất 2019 (Best CSI Showroom 2019)
	Đạt danh hiệu Xưởng dịch vụ chăm sóc khách hàng xuất sắc nhất 2019 (Best CSI Workshop 2019)
	Đạt giải thưởng Dịch vụ xuất sắc nhất năm 2019 (Mercedes-Benz Service Excellence Award 2019)
	Đạt giải Tư vấn bán hàng xuất sắc nhất 2019 (Best Sales Consultant 2019)
	Đạt giải Tư vấn bán hàng xuất sắc 2019 (1st Runner Up Sales Consultant 2019)
	Đạt giải Chuyên viên sản phẩm xuất sắc nhất 2019 (Best Product Expert 2019)
	Đạt giải thưởng gắn bó lâu dài với thương hiệu Mercedes-Benz 2019 (Long Service Award 2019)
	Đạt giải thưởng Quản lý bán hàng xuất sắc 2019 (Sale Manager 2019)
Đạt giải thưởng thi đua bán hàng xuất sắc 2019 (Sale Contests 2019)	
<b>HAX VĨNH KIẾT</b>	Đạt danh hiệu Đại lý của năm 2019 (Dealership of the Year)
	Đạt danh hiệu Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019 (High Performing Dealership 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý có chuyên viên phụ tùng tốt nhất (Best Part Specialist)
	Đạt giải thưởng Cuộc thi chuyên viên bán phụ tùng (Parts trading Expert Sales Contest 2019)
Đạt giải thưởng thi đua bán hàng xuất sắc 2019 (Sale Contests 2019)	
<b>HAX LẮNG HẠ</b>	Đạt danh hiệu Showroom của năm 2019 (Showroom of the Year)
	Đạt danh hiệu Xưởng dịch vụ của năm 2019 (Workshop of the Year 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019 (High Performing Dealership 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý kinh doanh khối khách hàng trọng điểm xuất sắc nhất năm 2019 (Best Fleet Showroom)
	Đạt giải Đại lý kinh doanh phụ tùng xuất sắc 2019 (1st Runner Up Parts Sales Workshop 2019)
Đạt giải Chuyên viên sản phẩm xuất sắc 2019 (1st Runner up Product Expert)	
Đạt giải thưởng Quản lý bán hàng xuất sắc 2019 (Sale Manager 2019)	



HAXACO

<b>HAX KIM GIANG</b>	Đạt giải thưởng thi đua bán hàng xuất sắc 2019 (Sale Contests 2019)
	Đạt giải thưởng thi đua bán hàng xe đã qua sử dụng xuất sắc 2019 (CPO Contests 2019)
	Đạt danh hiệu Xưởng dịch vụ của năm 2019 (Workshop of the Year 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019 (High Performing Dealership 2019)
	Đạt danh hiệu Đại lý đặt hàng dầu nhớt cao nhất cho hoạt động bảo hành, bảo trì, sửa chữa xe (Best MB Oil Sales Workshop)
	Đạt giải Tư vấn bán hàng xuất sắc nhất 2019 (Best Sales Consultant 2019)

Hiện nay, HAXACO là nhà phân phối Mercedes-Benz có chất lượng dịch vụ sửa chữa hàng đầu Việt Nam, tạo được thương hiệu và chiếm được thị phần khá lớn trong dòng xe Ô tô cao cấp Mercedes-Benz.

## **2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

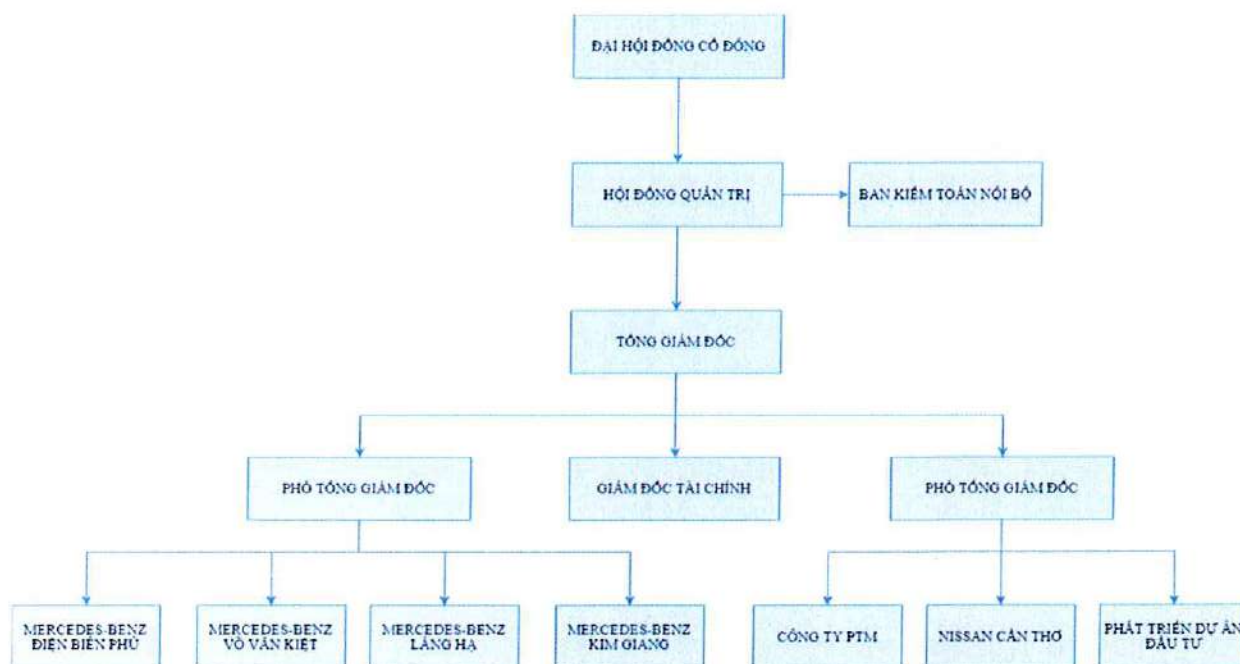
### **Mô hình quản trị**

Mô hình quản trị của Công ty được tổ chức theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm toán nội bộ (trực thuộc hội đồng quản trị)
- Ban Tổng giám đốc
- Các Phòng ban và Khối chuyên môn nghiệp vụ: Phòng Kế toán, Phòng Hành chính – Nhân sự, Phòng Marketing, Khối Kinh doanh xe và dịch vụ.



### Cơ cấu bộ máy quản lý



### Cơ cấu tổ chức

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, v.v....

**Hội đồng Quản trị:** Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông thường niên bầu ra, là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của Hội đồng Quản trị. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng Quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.

Hiện tại, Hội đồng Quản trị của Công ty là năm (05) người, bao gồm: 01 Chủ tịch và 04 thành viên, nhiệm kỳ là năm (05) năm.

**Tiểu Ban kiểm toán nội bộ** Công ty trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty gồm hai (02) thành viên: 01 Trưởng ban và 01 thành viên được thành lập theo nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 03/08/2018.

**Ban Tổng Giám Đốc:** Ban Tổng Giám đốc gồm một Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám Đốc và các Giám đốc Chi nhánh/Bộ phận. Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc bãi miễn có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động của Công ty; Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư và các kế hoạch khác của Công ty đã được





HAXACO

Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.... Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm bốn (04) thành viên: 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng.

**Các công ty con:**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ Ô TÔ CẦN THƠ**

<b>Vốn điều lệ</b>	: 33.290.930.000 đồng
<b>Tỷ lệ góp vốn</b>	: 85,89%
<b>Địa chỉ</b>	: 102 Cách Mạng Tháng Tám, P. Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ
<b>Ngành nghề</b>	: Đại lý mua bán Ô tô và phụ tùng các loại; mua bán phụ tùng, máy móc, thiết bị chuyên ngành Ô tô. Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành các loại Ô tô.

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ Ô TÔ PTM**

<b>Vốn điều lệ</b>	: 42.000.000.000 đồng
<b>Tỷ lệ góp vốn</b>	: 94,38%
<b>Địa chỉ</b>	: 256 Kim Giang, P. Đại Kim, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
<b>Ngành nghề</b>	: Bán buôn Ô tô và xe có động cơ khác; Đại lý Ô tô và xe có động cơ khác; Bán phụ tùng Ô tô và các bộ phận phụ trợ của Ô tô và xe có động cơ khác; Bảo dưỡng và sửa chữa Ô tô, xe máy; Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của Ô tô, xe máy; Bán lẻ Ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); Bảo dưỡng, sửa chữa Ô tô và xe có động cơ khác

**Công ty liên kết:** Không có

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

#### **Các ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:**

- Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành các loại xe Ô tô;
- Đại lý mua bán Ô tô và phụ tùng các loại; mua bán phụ tùng, máy móc, thiết bị chuyên ngành Ô tô;
- Dịch vụ cứu hộ Ô tô;
- Đại lý bảo hiểm;
- Đóng mới thùng xe các loại;
- Sản xuất các chi tiết và phụ tùng cho xe có động cơ (trừ rèn, đúc cán, kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn, tái chế phế thải kim loại và xi mạ điện);



HAXACO

- Cho thuê Ô tô;
- Thiết kế, cải tạo phương tiện xe cơ giới;
- Kinh doanh bất động sản;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

### **Địa bàn kinh doanh**

Kinh doanh dân trải khắp cả nước cùng với dịch vụ giao xe tận nhà, hiện Công ty có các showroom lớn ở 3 thành phố để khách hàng muốn xem sản phẩm là TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ.



## **4. Định hướng phát triển**

### **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Giữ vững vị trí dẫn đầu nhà phân phối hàng đầu của MBV
- Tập trung nguồn lực đánh giá, dự báo, chia sẻ thông tin kịp thời về tình hình thị trường, cũng như tác động của dịch bệnh Covid-19 để đề ra các giải pháp ứng phó phù hợp với khủng hoảng, đảm bảo sự an toàn cho doanh nghiệp, tồn tại qua giai đoạn khó khăn hiện nay.
- Tăng cường số hóa, quản trị hoạt động và vai trò quản lý của Công ty mẹ tới các đơn vị thành viên.
- Tăng cường quan hệ hợp tác, đầu tư với đối tác, ngân hàng chiến lược

### **Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

- Tiếp tục khẳng định vai trò là nhà đầu tư tiên phong, xây dựng công ty phát triển toàn diện, vững mạnh về tổ chức, là Công ty đại chúng có thương hiệu uy tín.



HAXACO

- Giữ vững và phấn đấu trở thành nhà phân phối Ô tô số 1 tại Việt Nam.
- Lĩnh vực Dịch vụ thương mại là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, phát triển mở rộng ngành nghề và lĩnh vực khác sẽ đóng góp quan trọng cho lợi nhuận ổn định của Công ty.

### **Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng**

- Thực hiện chiến lược phát triển doanh nghiệp xuyên suốt theo hướng hài hòa lợi ích của khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và giá trị bền vững của Công ty.
- Luôn đề cao hoạt động kinh doanh gắn liền với môi trường, xã hội và cộng đồng; hướng tới việc kết nối các công ty con, từng bước thay đổi nhận thức và hành động để thực hiện các trách nhiệm môi trường, xã hội.
- Cam kết tuân thủ, sử dụng hợp lý, bảo vệ, duy trì và tăng cường các nguồn lực về con người, tăng cường công tác đào tạo nâng cao nhận thức của nhân viên với trách nhiệm môi trường như tuân thủ sửa chữa xe Ô tô, thay thế phụ tùng theo chuẩn của Công ty và các quy định liên quan; cũng như chia sẻ, đóng góp cho cộng đồng, xã hội.

## **5. Các rủi ro**

### **Rủi ro kinh tế**

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát hay tỷ giá hối đoái,... các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế nước nhà. Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 khiến nền kinh tế của các nước gặp nhiều khó khăn, trì trệ và suy thoái bao gồm chuỗi sản xuất – cung ứng – tiêu dùng.

#### **Về tốc độ tăng trưởng kinh tế**

Năm 2020, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên với giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực đối với việc duy trì đà tăng trưởng. Theo Tổng cục thống kê Việt Nam, trong 9 tháng đầu năm 2020, GDP đã vượt qua đáy chữ V của đồ thị, tuy đây là mức tăng thấp nhất trong 9 tháng (2,12%) so với GDP các năm 2017-2019 lần lượt là 6,41%, 6,96% và 7,04% nhưng được xem là điều khả quan khi GDP Việt Nam là chỉ số duy nhất trong khối ASEAN không tăng trưởng âm. Năm nay được xem là năm có nền kinh tế tăng trưởng GDP thấp nhất tính từ giai đoạn 2011 – nay nhưng trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó được xem là một thành công của Việt Nam khi mà tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất trên thế giới đạt 2,91%.

#### **Về lạm phát**

CPI năm 2020 tăng 3,23% so với năm 2019, cơ bản là đạt được mục tiêu của Quốc hội đề ra là dưới 4%, riêng tháng 12 năm nay cho thấy đây là mức tăng thấp nhất so với năm ngoài trong giai đoạn từ 2016 đến 2020 là 0,19%, trong đó nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm nhiều nhất, giảm 0,41% so với tháng trước, giảm chủ yếu ở giá thịt sống, giá thủy sản, giá rau xanh do nguồn cung nhiều. Tiếp theo, nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,1% so với tháng trước do các công ty du lịch đưa ra các chương trình kích cầu du lịch nội địa làm cho giá dịch vụ du lịch trọn gói giảm. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,03% so với tháng trước do thời tiết lạnh ở các tỉnh phía Bắc và dự mát ở các tỉnh miền Nam nên nhu cầu sử dụng điện, nước sinh hoạt giảm.



HAXACO

Ngược lại, nhìn tình hình CPI cả năm, mặt bằng giá năm nay tăng khá cao so với cùng kỳ năm trước, do Tháng 01 và tháng 02 là tháng Tết nên nhu cầu mua sắm tăng cao, giá các mặt hàng lương thực bình quân tăng 4,51% so với năm trước góp phần làm cho CPI chung tăng 0,17%. Do ảnh hưởng của mưa bão, lũ lụt tại các tỉnh miền Trung trong tháng 10 và tháng 11 tác động làm cho diện tích rau màu ngập nặng, nhiều ao, hồ, chuồng trại bị hư hỏng, cuốn trôi,... làm cho giá rau tươi, khô và chế biến tăng. Do ảnh hưởng từ dịch Covid-19 trên thế giới vẫn còn phức tạp, nhu cầu về một số loại vật tư y tế, thuốc phòng và chữa bệnh phục vụ trong nước và xuất khẩu ở mức cao nên giá các mặt hàng này có xu hướng tăng nhẹ. Bình quân giá thuốc và thiết bị y tế tăng 1,35% so với năm trước. Giá dịch vụ giáo dục tăng 4,32% so với năm 2019 do các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tăng học phí năm học mới 2020-2021 theo lộ trình của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ.

Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI, có một số nguyên nhân kiềm chế CPI năm 2020 như sau, giá xăng dầu, giá gas trong nước giảm mạnh theo giá thế giới là yếu tố chính làm giảm áp lực lên mặt bằng giá trong các tháng từ tháng 2 đến tháng 5. Giá xăng dầu trong nước bình quân năm 2020 giảm 23,03% so với năm trước tác động làm CPI chung giảm 0,83%; giá gas bình quân năm 2020 giảm 0,95% so với năm trước; giá dầu hỏa bình quân năm 2020 giảm 31,21% so với năm trước. Nhu cầu du lịch giảm trong thời gian giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ do ảnh hưởng của dịch Covid-19 lần 1 và lần 2 nên bình quân năm 2020 giá du lịch trọn gói giảm 6,24% so với năm trước. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhu cầu đi lại của người dân giảm, bình quân năm 2020 so với năm trước, giá vé máy bay giảm 34,7%; giá vé tàu hỏa giảm 2,12%. Chính phủ triển khai các gói hỗ trợ cho người dân và người sản xuất gặp khó khăn do dịch Covid-19. Cụ thể, gói hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) triển khai giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng với thời gian là từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2020.

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, dưới sự chỉ đạo sát sao của Chính phủ, các ngành các cấp đã tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để ngăn chặn dịch bệnh và ổn định thị trường, đảm bảo đời sống của nhân dân.

### Về tỷ giá

Theo ngân hàng HSBC cho biết, tình hình cả năm 2020 không giống như những năm trước khi tiền VNĐ thường mất giá so với USD. Năm 2020, VNĐ đã tăng giá nhẹ khoảng 0,2% so với USD, trong khi thị trường ngoại hối gần như không có áp lực cuối năm. Cụ thể, Ngân hàng Nhà nước đã hạ tỷ giá bán đôla Mỹ trong tháng 3-2020, để đáp ứng nhu cầu chính đáng khi thị trường ngoại hối chịu áp lực trong thời kỳ xã hội giãn cách, và giảm tỷ giá mua USD vào tháng 11 khi nguồn cung đôla Mỹ trên thị trường trở lại dồi dào.

Về phía Công ty, rủi ro về tỷ giá luôn được Ban Lãnh đạo Công ty thận trọng khi đưa ra quyết định, nhờ việc Công ty nhập xe về từ Mercedes-Benz Việt Nam (MBV) chứ không nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài do vậy sự biến động tỷ giá sẽ không làm ảnh hưởng đến doanh thu cũng như lợi nhuận của Công ty.

### Rủi ro về đặc thù ngành

Công ty là nhà phân phối ủy quyền đầu tiên của Mercedes-Benz tại Việt Nam (MBV) và hiện là một trong ba nhà phân phối ủy quyền của MBV. Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là mua bán Ô tô, phụ tùng các loại và cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành Ô tô Mercedes-Benz. Trong đó, hoạt động kinh doanh xe chiếm 85% - 90% tổng doanh thu.

Giai đoạn hiện tại, ngành Ô tô Việt Nam đang phát triển, tuy nhiên quy mô thị trường còn nhỏ, giá bán xe Ô tô cũng đang được giảm nhiều hơn so với các năm trước, nhưng vẫn còn khá cao so với khu vực. Cùng với đó là hạ tầng vẫn còn chậm phát triển khi mà đường giao thông vẫn còn nhỏ hẹp, bãi đỗ xe vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu và không thuận tiện với người sử dụng xe Ô tô.



Năm 2020, một loạt chính sách quan trọng sẽ được áp dụng cho ngành Ô tô, trong đó chính sách được chờ đợi nhất chính là Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt bổ sung, sửa đổi, được trình Quốc hội xem xét thông qua; trong đó có đề nghị ưu đãi, miễn thuế tiêu thụ đặc biệt với linh kiện Ô tô sản xuất trong nước. Như vậy, Ô tô sản xuất lắp ráp trong nước, sử dụng càng nhiều linh kiện tại chỗ sẽ càng được hưởng ưu đãi lớn, qua đó giúp giảm giá thành. Không những thế, thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt với một số dòng xe Ô tô đã được đề xuất nâng lên "ở mức hợp lý". Hiện thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt với Ô tô có dung tích xi lanh từ 1.500cm<sup>3</sup> trở xuống là 35%, từ 1.500-2.000cm<sup>3</sup> là 40%, từ 2.000-2.500cm<sup>3</sup> là 50%, từ 2.500-3.000cm<sup>3</sup> là 60% và từ 3.000cm<sup>3</sup> trở lên là 90-150%. Tuy nhiên, nếu tăng thuế thì giá xe nhập khẩu nguyên chiếc chắc chắn sẽ bị ảnh hưởng, ngược lại với xe sản xuất lắp ráp trong nước, như đã nói, do được hưởng ưu đãi miễn thuế tiêu thụ đặc biệt cho phần linh kiện mua trong nước, sẽ có lợi thế cạnh tranh.

Cùng với đó, Bộ Công Thương và Ngân hàng Nhà nước đang nghiên cứu chính sách kích cầu với Ô tô, theo đó, sẽ hỗ trợ lãi suất cho khách hàng vay mua xe sản xuất, lắp ráp trong nước. Vì vậy, dựa vào năm 2020 và hứa hẹn cho các năm tới, giá Ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước tiếp tục giảm.

### **Rủi ro về cạnh tranh**

Việc cạnh tranh giữa xe nhập khẩu nguyên chiếc và xe sản xuất lắp ráp trong nước, ngày càng quyết liệt. Nhưng xe nội có cơ hội lớn để thu hẹp khoảng cách về giá với xe ngoại nhập nhờ vào chính sách thuế như đã nói ở trên. Bên cạnh đó, cạnh tranh luôn là tiền đề của Công ty để tiếp tục phát triển không ngừng, khi mà thị trường Ô tô Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển thì sự cạnh tranh này ngày càng gay gắt. VIETNAM STAR và AN DU là 2 đối thủ cạnh tranh trực tiếp với HAX trong mảng kinh doanh xe Mercedes-Benz. Trong đó VIETNAM STAR là đối tác chiến lược của Mercedes-Benz tại Châu Á với 100% vốn đầu tư ở nước ngoài và những năm gần đây VIETNAM STAR thực hiện nhiều chiến lược kinh doanh nhằm giành thị phần đã gây ra nhiều khó khăn cho Công ty. Tuy nhiên, Công ty có lợi thế là có bề dày kinh nghiệm nhất trong lĩnh vực kinh doanh Ô tô và cung cấp dịch vụ Ô tô, chất lượng dịch vụ sửa chữa luôn đạt được sự tin tưởng và hài lòng của khách hàng.

Cùng với quy định giảm 50% thuế trước bạ Ô tô, ưu đãi kép này sẽ mang lại lợi ích lớn nhất có thể cho khách hàng. Những chiếc Ô tô ngoài vai trò là phương tiện đi lại giờ đây còn là người bạn đồng hành cùng trải nghiệm sống độc đáo và bảo vệ sức khỏe của bản thân và gia đình.

### **Rủi ro pháp luật**

Là doanh nghiệp hoạt động ở mô hình Công ty cổ phần và đã niêm yết trên Sàn chứng khoán Việt Nam nên hoạt động kinh doanh của Công ty luôn bị ảnh hưởng bởi các văn bản pháp luật như: Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Luật về thuế xuất nhập khẩu,... Vì hệ thống văn bản pháp luật của nước ta vẫn chưa hoàn chỉnh, còn phải trải qua nhiều lần chỉnh sửa nên còn thiếu về tính nhất quán gây khó khăn cho việc áp dụng và thực thi. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty luôn cố gắng cập nhật và chấp hành theo quy chế của Nhà nước đưa ra, cập nhật các thay đổi để có sự chuẩn bị chu đáo và thực hiện đúng quy định của Ủy ban chứng khoán.

### **Rủi ro quản trị**

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư khác. Để khắc phục rủi ro quản trị công ty, HAX đã xây dựng Hội đồng quản trị, Tiểu ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc có năng lực điều hành, giám sát tốt, được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội cổ đông thường niên. Bên cạnh đó, Công ty còn xây dựng và hoàn thiện website, công bố, cập nhật thông tin liên quan đến quản trị công ty như: cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các nhóm công ty, thành viên HĐQT, điều hành và các bên liên quan, các yếu tố môi trường, xã hội,... một cách thường xuyên và minh



HAXACO

bạch đến cổ đông, nhà đầu tư.

### **Rủi ro khác**

Cũng như những doanh nghiệp khác, Công ty không thể tránh khỏi việc gặp những rủi ro bất khả kháng như: dịch bệnh, thiên tai, cháy nổ,... đặc biệt trong năm 2020, cả thế giới đã trải qua một trong những rủi ro không thể đoán trước được là sự bùng phát của dịch Covid-19. Nhờ vào sự quản lý tốt của Nhà nước cùng với sự hợp tác chặt chẽ của Ban lãnh đạo, Công ty đã thực hiện các biện pháp như phun thuốc khử trùng, luôn dùng cồn rửa tay thường xuyên cũng như đảm bảo việc giữ khoảng cách an toàn với các khách hàng, với mong muốn nền kinh tế được dần hồi phục và hoạt động kinh doanh của Công ty ngày càng phát triển.



HAXACO

## PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### Tình hình chung của ngành Ô tô năm 2020

**Tình hình vĩ mô ổn định hỗ trợ tăng trưởng nhu cầu xe hơi.** Thu nhập bình quân đầu người tăng trưởng tốt, trong khi lạm phát và tỷ giá được điều hành kịp thời và hợp lý, tạo điều kiện cho người dân có cơ hội tiếp cận các tài sản vốn trước đây bị coi là xa xỉ như xe hơi. Dự kiến năm 2025, GDP bình quân đầu người của Việt Nam sẽ đạt khoảng 4.688 USD, đưa Việt Nam gia nhập nhóm nước có thu nhập trung bình cao.

**Về mặt chính sách,** Nhà nước luôn đánh thuế cao với mặt hàng Ô tô. Đến nay, Ô tô phải chịu tới 15 loại thuế phí bao gồm: Thuế nhập khẩu; Thuế tiêu thụ đặc biệt; Thuế VAT; Thuế thu nhập doanh nghiệp; Phí trước bạ; Phí cấp biển số; Phí đăng kiểm; Phí cấp giấy chứng nhận đảm bảo an toàn kỹ thuật; Phí sử dụng đường bộ (chưa kể BOT); Phí bảo hiểm trách nhiệm dân sự; Phí bảo hiểm vật chất; Thuế bảo vệ môi trường trong xăng dầu; Phí thử nghiệm khí thải; Phí thử nghiệm mức tiêu thụ nhiên liệu; Phí cấp giấy chứng nhận dán nhãn năng lượng... Việc đánh thuế chồng lên thuế với Ô tô khiến cho giá xe bán đến tay người tiêu dùng tại Việt Nam cao vào hàng đầu thế giới.

**Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng Ô tô.** Ở các thành phố lớn tại Việt Nam, điển hình là Thành phố Hồ Chí Minh (TP. HCM), tính đến hiện tại, Sở GT-VT TP. HCM và Hà Nội cho biết tỷ lệ đất cho giao thông so với đất xây dựng đô thị ước đạt lần lượt khoảng 11,01% và 10,05%. Với thực trạng hiện tại chiều rộng của các tuyến giao thông không đủ để thoát lưu lượng xe và người đi lại ngày một gia tăng dẫn đến tình trạng tắc nghẽn nặng ở các khu vực thành phố lớn. Chưa có sự tách bạch, đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông chuyên biệt cho phương tiện Ô tô, vì hiện nay phương tiện giao thông chính vẫn là xe máy. TP.HCM đang cố gắng thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng TP. HCM lần thứ XI, khi đến năm 2025 thì đất dành cho giao thông đạt 15% trong khi đó tiêu chuẩn phải đạt 20%.

**Tỷ lệ nội địa hóa thấp khiến cho giá thành cao.** Hoạt động sản xuất, lắp ráp Ô tô Việt Nam có tỷ lệ nội địa hóa thấp nhất, cụ thể, xe tải dưới 7 tấn đạt tỷ lệ nội địa hóa trung bình trên 20%; xe khách từ 10 chỗ ngồi trở lên, xe chuyên dụng đạt tỷ lệ 45-55%. Riêng đối với xe cá nhân đến 9 chỗ ngồi, tỷ lệ nội địa hóa bình quân mới đạt 7-10% (trừ dòng xe Innova của Toyota đạt 37%). Nếu so với các nước trong khu vực, tỷ lệ nội địa hóa ngành Ô tô của Việt Nam hiện quá thấp. Tỷ lệ trung bình của các nước trong khu vực đã đạt 55-60%, riêng Thái Lan đạt tới 80%. Theo Toyota Việt Nam, tỷ lệ nội địa hóa thấp khiến cho giá thành sản xuất của ngành Ô tô Việt Nam cao hơn 10% so với các nước khác trong khu vực.

**Chính phủ giảm lệ phí trước bạ.** Covid-19 phủ bóng đen lên toàn nền kinh tế nói chung và ngành Ô tô nói riêng trong 6 tháng đầu năm. Theo báo cáo từ Hiệp hội các nhà sản xuất Ô tô Việt Nam (VAMA), doanh số thị trường Ô tô trong nước nửa đầu năm giảm gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái. Nhằm vực dậy thị trường, kích cầu tiêu dùng và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 70/2020/NĐ-CP về việc giảm 50% lệ phí trước bạ lần đầu đối với Ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước cho đến hết 2020. Trong nhiều năm qua, đây là lần đầu tiên người mua nhận được mức ưu đãi như vậy đối với xe lắp ráp, sản xuất trong nước. Chính sách này ngay lập tức phát huy tác dụng, đặc biệt là vào những tháng cuối năm. Nhờ được giảm trước bạ, người dùng tiết kiệm từ vài chục đến cả trăm triệu đồng khi mua Ô tô, thúc đẩy doanh số bán của nhiều hãng xe tăng lên, đặc biệt là các thương hiệu lắp ráp, sản xuất trong nước như Hyundai, Toyota, VinFast...

Bên cạnh ưu đãi từ Chính phủ, một số thương hiệu cũng hưởng ứng bằng cách tung ra các chính sách hỗ trợ thêm cho khách hàng, tiêu biểu như VinFast áp dụng chính sách "Trước bạ 0 đồng" từ đầu tháng 6/2020, tặng nốt 50% lệ phí trước bạ còn lại. Một số mẫu xe nhập khẩu cũng áp dụng chương trình tặng



HAXACO

50% lệ phí trước bạ để tăng sức cạnh tranh. Theo thống kê của VAMA, từ tháng 7, doanh số toàn thị trường đã có sự tăng trưởng đều, tháng sau cao hơn tháng trước, một phần nhờ các chính sách ưu đãi từ cả Chính phủ và các hãng xe.

**Lượng xe lắp ráp đáp ứng hơn 70% nhu cầu.** Theo báo cáo của Bộ Công thương cho biết, Việt Nam hiện có hơn 350 doanh nghiệp sản xuất liên quan đến Ô tô, với tổng công suất lắp ráp thiết kế khoảng 680.000 xe/năm. Trong đó hơn 40 doanh nghiệp sản xuất, lắp ráp Ô tô; 45 doanh nghiệp sản xuất khung gầm, thân xe, thùng xe; 214 doanh nghiệp sản xuất linh kiện, phụ tùng Ô tô... với sản lượng sản xuất, lắp ráp trong nước đáp ứng khoảng 70% nhu cầu xe dưới 9 chỗ.

**Tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2020 của HAX**

- Kết quả hoạt động kinh doanh 2020

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	TH 2019	TH 2020	%TH 2020/2019	%Tăng/Giảm TH2019/2020
Doanh thu thuần	5.152.924.157.313	5.569.551.903.723	108%	8%
Giá vốn hàng bán	4.957.494.347.856	5.248.166.729.599	106%	6%
Lợi nhuận gộp	195.429.809.457	321.385.174.124	164%	64%
Lợi nhuận trước thuế	65.476.386.771	157.621.544.040	241%	141%
Lợi nhuận sau thuế	50.670.809.197	125.351.823.081	247%	147%

(Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất – kiểm toán năm 2020)

Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	%TH/KH 2020
Lợi nhuận trước thuế	65.476.386.771	66.600.000.000	157.621.544.040	237%
Lợi nhuận sau thuế	50.670.809.197	53.280.000.000	125.351.823.081	235%

Năm 2020, Công ty ghi nhận doanh thu thuần đạt 5.570 tỷ đồng tăng 8% so với năm ngoái, cụ thể hơn là khi 2 quý đầu năm, tình hình kinh doanh của Công ty không thực sự thuận lợi do dịch Covid-19 cũng như là sự cạnh tranh của các công ty đối thủ và các yếu tố tác động ngoài khác. Trong khi các doanh nghiệp khác chật vật ứng phó với COVID-19, Ban Lãnh đạo công ty đã nhanh chóng vạch ra chiến lược tận dụng thị phần, đặt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận và cắt giảm chi phí, cùng với đội ngũ nhân sự tận tâm, chuyên nghiệp, được đào tạo bài bản, đến 2 quý cuối năm, nhờ vào việc áp dụng thuế mới, Công ty đã tận dụng chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ cho các dòng xe lắp ráp trong nước đi vào hiệu lực, từ đó cả 4 đại lý Công ty đều vượt chỉ tiêu bán hàng và dẫn đầu về doanh số bán xe Mercedes-Benz.

Bên cạnh đó, giá vốn hàng bán tăng ít hơn mức tăng doanh thu cụ thể là tăng gần 6% so với năm ngoái nên lợi nhuận gộp đạt mức 321 tỷ đồng, cao hơn năm 2019 khoảng 64%.

Về chi phí bán hàng và chi phí QLDN có sự biến động nhẹ, không đáng kể nên yếu tố ảnh hưởng đến lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh nhất là doanh thu tài chính, cụ thể năm 2020 là một năm thành công vượt bậc của Công ty nhờ các ngân hàng đã ưu đãi về lãi suất cho công ty góp phần giảm mạnh chi phí lãi vay. Bên cạnh đó, trong năm lãi tiền gửi ngân hàng tăng đến gần 100%, trong đó lãi tiền gửi là từ 270 triệu đồng của năm ngoái và năm nay là 506 triệu đồng và ghi nhận thêm doanh thu hoạt động tài chính khác là gần 2,3 tỷ đồng, ngoài ra chi phí tài chính giảm 28% do lãi suất ngân hàng giảm như đã đề cập, nhờ đó LNTT đã tăng từ 65 tỷ đồng đến 158 tỷ đồng, LNST tăng từ 51 tỷ đồng lên 125 tỷ đồng.





HAXACO

## 2. Tình hình tài chính

- Cơ cấu doanh thu thuần

ĐVT: đồng

Cơ cấu doanh thu thuần	2019	%	2020	%	%Tăng giảm
Kinh doanh xe	4.775.838.795.637	92,68%	5.185.866.218.731	93,11%	9%
Sửa chữa và bán phụ tùng	367.380.801.667	7,13%	373.478.038.819	6,71%	2%
Hoạt động khác	9.704.560.009	0,19%	10.207.646.173	0,18%	5%
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>5.152.924.157.313</b>	<b>100%</b>	<b>5.569.551.903.723</b>	<b>100%</b>	<b>8%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất – kiểm toán năm 2020)

Cơ cấu doanh thu cả 2 năm đều có sự chênh lệch không đáng kể, nguồn thu nhập chính của Công ty vẫn đến từ việc kinh doanh xe là chủ yếu với đóng góp tỷ trọng hơn 90% doanh thu mỗi năm, cụ thể doanh thu năm nay ghi nhận đạt 5.186 tỷ đồng, tương đương 93,11%, cao hơn năm ngoái 9%. Doanh thu sửa chữa và bán phụ tùng có tỷ trọng lớn thứ 2, chiếm khoảng 7% ở cả 2 năm, còn lại là doanh thu đến từ hoạt động khác. HAX cho thấy việc quản trị và đưa ra kế hoạch cụ thể là điều tất yếu trong kinh doanh, ở các năm trước đây Công ty đã từng bước quyết liệt chiếm lĩnh thị phần phân khúc xe hạng sang, dần dần lấy lại vị thế nhờ vào chiến lược của phía lãnh đạo và vượt qua khó khăn mùa dịch trong khi các doanh nghiệp khác đang phải chống lại nỗi lo dịch bệnh.

- Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu khả năng thanh toán	Đơn vị tính	2019	2020
Thanh toán ngắn hạn	Lần	1,07	1,33
Thanh toán nhanh	Lần	0,45	0,51

Nhìn chung, chỉ tiêu khả năng thanh toán Công ty đều có sự cải thiện ở cả 2 năm. Cụ thể, hệ số thanh toán ngắn hạn đạt 1,33 lần so với 1,07 lần năm 2019, song song đó là hệ số thanh toán nhanh đạt 0,51 lần so với 0,45 lần năm ngoái. Tuy tài sản ngắn hạn có phần giảm do trong năm khoản phải thu về tiền chiết khấu do Công ty đạt về các chỉ tiêu chiết khấu trong hoạt động kinh doanh xe Mercedes-Benz giảm, lý do lượng xe bán ra trong năm có phần hụt nhẹ dù 2 quý cuối năm Công ty ghi nhận mức bán xe ra cao do luật thuế được áp dụng. Nguyên nhân chính khiến khả năng thanh toán ngắn hạn tăng rõ rệt so với năm ngoái là do nợ ngắn hạn có mức giảm mạnh hơn tài sản ngắn hạn, bên cạnh đó chỉ số thanh toán ngắn hạn cả 2 năm đều trên 1 cho thấy Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ gần, về khả năng thanh toán nhanh từ mức 0,45 lần lên đến 0,51 lần đạt mức chuẩn với hệ số này cho thấy Công ty có khả năng thanh toán tốt.



HAXACO

Hệ số cơ cấu vốn	Đơn vị tính	2019	2020
Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	71,48%	56,56%
Hệ số nợ/Vốn CSH	%	250,58%	130,22%

Hệ số nợ năm nay đã giảm nhiều so với năm ngoái, cụ thể hệ số nợ/tổng tài sản giảm từ 71,48% xuống còn 56,56%. Ngành Ô tô, đặc biệt là kinh doanh xe sang trọng như Mercedes-Benz phải cần nguồn vốn đầu vào cao để tài trợ cho vốn lưu động dựa trên giá trị của hàng tồn kho với số tiền vay là 458 tỷ đồng, giá trị này đều là dùng để thế chấp cho 4 ngân hàng là Ngân hàng Công Thương, Ngoại Thương, HSBC và Ngân hàng Quốc tế, hiện tại hệ số nợ đã giảm đi rất nhiều so với năm ngoái nhờ vào việc quản trị tốt cũng như là doanh số kỷ lục trong năm, chi tiết hơn là Quý 3 như đã nói ở trên. Về số nợ/vốn CSH cho thấy tỷ lệ này đang nhỏ đi rất nhiều, cụ thể là giá trị của Vốn CSH đang tăng dần nhờ vào lợi nhuận chưa phân phối tăng thêm 73% và nợ phải trả đang giảm dần qua từng năm, đặc biệt là nợ năm nay giảm được hơn 40% so với năm ngoái, cho biết khả năng tự chủ tài chính của Công ty đang cải thiện rất tốt, về sau sẽ không còn phụ thuộc vào các khoản nợ nữa.

Năng lực hoạt động	Đơn vị tính	2019	2020
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	7,56	8,17
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	2,99	3,89

Về năng lực hoạt động, hệ số vòng quay hàng tồn kho tăng so với năm trước, tăng từ 7,56 vòng năm 2019 lên 8,17 vòng năm 2020, hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là các phụ tùng xe cũng như là các khoản chi phí sửa chữa xe chưa hoàn thiện xong để giao khách hàng. Trong năm nay, tại 2 quý đầu năm hàng tồn kho tăng nhiều so với cùng kỳ năm ngoái là do nhu cầu sửa chữa xe không cao nên hàng hóa do đã nhập từ đầu năm 2019 trước khi dịch bùng phát nên vẫn chưa sử dụng. Đến 2 quý cuối năm, khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát đồng thời Chính phủ ban hành chính sách thuế như đã đề cập, làm cho tình hình kinh doanh được cải thiện rõ rệt, thể hiện ở Quý 3 khi mức doanh thu đạt kỷ lục từ trước đến nay, hàng hóa được tiêu thụ, số lượng xe sửa chữa nhiều hơn và từ đó Công ty ghi nhận mức tăng của vòng quay. Bên cạnh đó, vòng quay tổng tài sản của Công ty cũng tăng đáng kể hơn vòng quay hàng tồn kho, cụ thể là từ 2,99 vòng lên 3,89 vòng trong năm 2020, nguyên nhân chủ yếu là do năm nay số lượng bán xe ra đã tăng 2% so với năm ngoái, cụ thể là 2.558 xe dù 2 quý đầu năm Công ty kinh doanh không thuận lợi, cùng với đó ngoài việc hàng tồn kho giảm mạnh thì khoản phải thu ngắn hạn giảm nhờ vào việc Công ty đã thu hồi gần như các khoản nợ đến từ khách hàng về việc mua xe và Công ty thanh lý các tài sản cố định như: các phương tiện vận tải, truyền dẫn,... đóng góp làm cho tổng tài sản giảm.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Đơn vị tính	2019	2020
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	0,98%	2,25%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	11,04%	25,05%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	2,96%	8,75%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	-0,59%	2,08%



HAXACO

Kết thúc năm 2020, toàn bộ các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty đã gia tăng rất rõ rệt so với năm 2019, nhờ vào việc kinh doanh được thuận lợi. Lợi nhuận gộp tăng 64% so với cùng kỳ năm trước, đạt 321 tỷ đồng nhờ vào chính sách như đã đề cập ở trên, kết hợp cùng hiệu quả quản lý chi phí tài chính cải thiện đã giúp lợi nhuận sau thuế tăng trưởng mạnh, đạt 125 tỷ đồng. Hệ số ROS tăng từ 0,98% lên đến 2,25%, thể hiện việc Công ty đang có kết quả kinh doanh tốt so với năm ngoài.

Hai chỉ số ROE và ROA lần lượt là 2 chỉ số có mức tăng trưởng đáng kể so với năm 2019, lần lượt tăng từ 11,04% lên 25,05% và từ 2,96% lên 8,75%, cho thấy Công ty đã sử dụng rất hiệu quả Vốn CSH và tài sản. ROE tăng là việc các nhà đầu tư để tâm nhất vì mỗi 100 đồng họ đầu tư sẽ có được 25 đồng lãi, khi dựa trên hệ thống chung cho thấy chỉ cần trên 20% là được xem là khá tốt, cho thấy HĐQT đã có những bước đi rất đúng đắn.

Đặc biệt hơn là trong năm nay, hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần tăng trưởng dương trong khi năm ngoài là âm, cụ thể là từ -0,59% lên đến 2,08%, chủ yếu nhờ vào việc lợi nhuận gộp tăng 64%. Bên cạnh đó, chi phí tài chính giảm 28% do Công ty được ngân hàng tin tưởng, ưu đãi các gói vay với lãi suất thấp.

### 3. Tổ chức và nhân sự

#### Danh sách thành viên Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban Tổng Giám đốc	Chức vụ
1	Đỗ Tiến Dũng	Tổng Giám đốc
2	Trần Quốc Hải	Phó Tổng giám đốc
3	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó Tổng giám đốc
4	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Giám đốc tài chính / Kế toán trưởng



HAXACO

**Thông tin chi tiết Ban Điều hành**

**Ông Đỗ Tiến Dũng – Tổng Giám đốc**

<b>Năm sinh</b>	27/11/1972
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân Tài chính kế toán, Cử nhân Luật Kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
1994 – 1997	Nhân viên KD tại Công ty Liên doanh SX Ô tô Hòa Bình VMC
1997 – 2001	Trưởng phòng Kinh doanh Cty Toyota Hoàn Kiếm
2001 – 2005	Trưởng phòng KD Cty Liên Doanh Toyota Giải Phóng.
2005 – 2010	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty CP Đầu Tư và DV Ô tô Việt Nam.
2010 – 2012	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty SX TM và DV Ô tô PTM
2012 – 2013	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hot Wheels Việt Nam
2013 – 2016	Thành viên HĐQT Công ty CP DV Ô tô Hàng Xanh.
2016 – 2020	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP DV Ô tô Hàng Xanh HAXACO
2020 – nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP DV Ô tô Hàng Xanh HAXACO
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</b>	Không
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	8.352.834 cổ phần chiếm tỷ lệ 22,73% VDL



HAXACO

**Ông Trần Quốc Hải – Phó Tổng Giám đốc**

<b>Năm sinh</b>	10/03/1973
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Kỹ sư Cơ khí
<b>Quá trình công tác</b>	
1999	Kỹ thuật viên tại Công ty CCL Sài Gòn
2000	Nhân viên Kinh doanh Công ty FIMEXCO Cố vấn Dịch vụ Công ty CP DV Ô tô Hàng Xanh
2005	Phó Phòng Dịch vụ CTCP DV Ô tô Hàng Xanh
2006	Trưởng Phòng Dịch vụ CTCP DV Ô tô Hàng Xanh
2011	Giám đốc Dịch vụ CTCP DV Ô tô Hàng Xanh
2013	Phó Tổng Giám đốc phụ trách Chi nhánh Võ Văn Kiệt kiêm Giám Đốc Dịch vụ
2016	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám Đốc Chi nhánh Võ Văn Kiệt.
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</b>	Không
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	697.763 cổ phần chiếm tỷ lệ 1,90% VDL

**Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích – Phó Tổng Giám đốc**

<b>Năm sinh</b>	29/10/1980
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh Tế
<b>Quá trình công tác</b>	
2000 – 2006	Trưởng phòng Chăm Sóc Khách Hàng (Công ty TNHH Saigon Ô tô - Saigon Ford)
2007 – 2015	Trưởng phòng Cấp cao Quản Lý và Phát Triển Đại Lý (Công ty TNHH Mercedes-Benz Việt Nam)
2015 – 2017	Trưởng phòng Cấp Cao Phòng Kinh Doanh Xe (Công ty TNHH Mercedes-Benz Việt Nam)
2017 – 2018	Giám Đốc Đại Lý HAXACO Điện Biên Phủ (Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh)
2018 - nay	Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám đốc đại lý HAXACO Điện Biên Phủ (Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh)
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</b>	Không
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% VDL



HAXACO

**Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng – Giám đốc tài chính / Kế toán trưởng**

<b>Năm sinh</b>	<b>24/01/1986</b>
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Cử nhân chuyên ngành Kế toán
<b>Quá trình công tác</b>	
<b>2008 – 2014</b>	Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
<b>2014 – 2016</b>	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bioscope Việt Nam
<b>2017 – 2020</b>	Trưởng phòng kế toán Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh
<b>2020 – nay</b>	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh
<b>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</b>	Không
<b>Số lượng CP nắm giữ</b>	0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% VDL

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2020:

- Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Bà Hoàng Thị Minh Nguyệt ngày 20/02/2020.
- Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thanh Hằng tạm thời giữ chức vụ Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng từ ngày 20/02/2020
- Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Thanh Hằng chính thức giữ chức vụ Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng từ ngày 10/09/2020
- Miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Ông Đỗ Tiến Dũng ngày 28/03/2020
- Bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Bà Vũ Thị Hạnh ngày 28/03/2020

Số lượng cán bộ, nhân viên: 619 người tính đến 31/12/2020

Chính sách đối với người lao động.

Chính sách trả lương: theo hiệu quả làm việc, thu nhập bình quân của người lao động năm 2020 đã tăng lên nhiều so với năm 2019

Chính sách lao động: điều kiện và môi trường làm việc sạch sẽ, khang trang. Nhân viên văn phòng được trang bị đồng phục chuyên nghiệp. Lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Công tác an toàn lao động được đặt lên hàng đầu, các nguyên tắc an toàn kỹ thuật được tuân thủ nghiêm ngặt, lịch bảo trì bảo dưỡng máy móc trang thiết bị được đảm bảo không để xảy ra tai nạn lao động.

Chế độ bảo hiểm và phụ cấp: Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật. Ngoài ra,



HAXACO

Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn cho tất cả người lao động. Tùy theo công việc, nhân viên còn nhận được các phụ cấp như phụ cấp xăng xe, phụ cấp đoàn thể, v.v.

Phúc lợi khác: hỗ trợ bữa ăn trưa, khám sức khỏe định kỳ hàng năm, tham quan du lịch, thai sản, hiếu hỷ, v.v.

Chính sách khen thưởng: Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng cho các cá nhân có công lao đóng góp đối với hoạt động của Công ty đồng thời có biện pháp xử lý kỷ luật đối với các cá nhân có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến Công ty.

#### 4. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

Cuối năm 2017, HAXACO chính thức hoàn thành và đưa công trình nâng cấp, cải tạo xưởng dịch vụ và xưởng đồng sơn tại HAXACO Điện Biên Phủ và HAXACO Láng Hạ đi vào hoạt động. Tính đến Quý 4/2018, HAXACO đã đạt được chứng nhận đồng sơn tiêu chuẩn loại 1 và trở thành Trung tâm Bán hàng và Dịch vụ lớn nhất, hiện đại nhất trên khắp cả nước.

Tháng 07/2018, HAXACO đã ký kết hợp đồng hợp tác Đại lý kinh doanh xe Nissan và đến tháng 12/2018, Showroom Nissan tại Cần Thơ đã chính thức đi vào hoạt động. Đây là một bước tiến của Công ty trong việc đa dạng hóa và phát triển lĩnh vực kinh doanh Ô tô tại thị trường Việt Nam.

Tháng 02/2019, HAXACO tăng vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Cơ khí Ô tô Cần Thơ, nâng tỷ lệ sở hữu từ 75,2% lên 85,89%.

Tháng 01/2020 HAXACO tăng vốn đầu tư tại Công Ty Cổ Phần Sản Xuất, Thương Mại Và Dịch Vụ Ô tô PTM nâng tỷ lệ sở hữu từ 92,72% lên 94,38%.

Tháng 9/2020, Công ty Cổ Phần Sản Xuất, Thương Mại Và Dịch Vụ Ô tô PTM đã chính thức khai trương Showroom MG Long Biên và MG Tây Sài Gòn, là đại lý ủy quyền của MG Việt Nam.

#### 5. Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 31/12/2020:

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng	1. TRONG NƯỚC			2. NƯỚC NGOÀI			3. CỔ PHIẾU QUỸ			CỘNG		
	Số lượng cổ đông	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Giá trị (nghìn đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>Cổ đông sở hữu dưới 1%</b>	3.216	13.585.598	36,97	161	1.715.793	4,67	1	134.270	0,37	3.378	15.435.661	42,01
a. Cá nhân	3.173	13.229.144	36,00	141	536.855	1,46				3.314	13.765.999	37,46
b. Tổ chức	43	356.454	0,97	20	1.178.938	3,21	1	134.270	0,37	64	1.689.662	4,54
<b>Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5%</b>	6	4.850.908	13,20	2	1.651.900	4,50	-	-	-	8	6.502.808	17,70
a. Cá nhân	6	4.850.908	13,20							6	4.850.908	13,20
b. Tổ chức				2	1.651.900	4,50				2	1.651.900	4,50
<b>Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên</b>	2	14.805.930	40,29	-	-	-	-	-	-	2	14.805.930	40,29
a. Cá nhân	2	14.805.930	40,29							2	14.805.930	40,29
b. Tổ chức										-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>3.224</b>	<b>33.242.436</b>	<b>90,47</b>	<b>163</b>	<b>3.367.693</b>	<b>9,17</b>	<b>1</b>	<b>134.270</b>	<b>0,37</b>	<b>3.388</b>	<b>36.744.399</b>	<b>100</b>



HAXACO

### PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

##### Khó khăn

Năm 2020, là một năm khó khăn chung của ngành Ô tô với tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp. Ngành công nghiệp Ô tô Việt Nam vẫn còn gặp nhiều khó khăn khi giá bán Ô tô đang ở mức cao hơn so với các nước trong khu vực, cơ sở hạ tầng chưa được quy hoạch đồng bộ, đường giao thông còn nhỏ hẹp, các dịch vụ về gửi xe, bãi đậu không thuận tiện.

##### Thuận lợi

Trước những khó khăn trên, Ban lãnh đạo HAXACO đã luôn thận trọng, bám sát tình hình thực tế, đề ra các kế hoạch kinh doanh phù hợp nhằm xây dựng phương án hoạt động hợp lý, đảm bảo mục tiêu đã đề ra. Năm 2020, bằng sự cố gắng và nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ công nhân viên, HAXACO đã đạt được kết quả rất khả quan, cả 4 đại lý của HAXACO đều xuất sắc vượt chỉ tiêu doanh số bán hàng và nằm trong top đầu đại lý về doanh số bán xe Mercedes-Benz tại thị trường Việt Nam.

##### Kết quả hoạt động trong năm 2020

(ĐVT: đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020	Tỷ lệ thực hiện 2020/2019
Doanh thu thuần	5.152.924.157.313	5.569.551.903.723	108%
Lợi nhuận trước thuế	65.476.386.771	157.621.544.040	241%
Lợi nhuận sau thuế	50.670.809.197	125.351.823.081	247%
Tổng tài sản	1.632.201.394.390	1.232.370.219.050	76%
Vốn điều lệ	367.443.990.000	367.443.990.000	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất – kiểm toán năm 2020)

Trên đà phát triển không ngừng, HAXACO Điện Biên Phủ tiếp tục phát huy thế mạnh về doanh số bán xe Mercedes-Benz tại Việt Nam trong năm 2020 và đạt được những thành tựu rực rỡ. HAXACO Điện Biên Phủ vinh dự đạt được giải thưởng do Mercedes-Benz Việt Nam bình chọn như sau : *Tư vấn bán hàng xuất sắc nhất 2019; Tư vấn bán hàng xuất sắc 2019; Chuyên viên sản phẩm xuất sắc nhất 2019; Giải thưởng gắn bó lâu dài với thương hiệu Mercedes-Benz 2019; Xưởng dịch vụ chăm sóc khách hàng xuất sắc nhất 2019; Đại lý chăm sóc khách hàng xuất sắc nhất 2019; Đại lý kinh doanh phụ tùng tốt nhất 2019; Giải thưởng dịch vụ xuất sắc năm 2019; Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019; Đại lý của năm 2019; Giải thưởng thi đua bán hàng xuất sắc 2019; Giải thưởng quản lý bán hàng xuất sắc 2019;*

Công trình xưởng đồng sơn và xưởng dịch vụ HAXACO Láng Hạ đã trở thành Trung tâm Bán hàng và Dịch vụ lớn nhất, hiện đại nhất trên khắp cả nước. Tiếp nối HAXACO Điện Biên Phủ, HAXACO Láng Hạ Đạt vinh dự nhận các giải thưởng do Mercedes-Benz Việt Nam trao tặng như sau : *Showroom của năm*





## HAXACO

2019; Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019; Đại lý kinh doanh khối khách hàng trọng điểm xuất sắc nhất 2019; Xưởng dịch vụ của năm 2019; Đại lý kinh doanh phụ tùng xuất sắc 2019; Chuyên viên sản phẩm xuất sắc 2019; Giải thưởng thi đua bán hàng xuất sắc 2019; Giải thưởng thi đua bán hàng xe đã qua sử dụng xuất sắc 2019; Giải thưởng quản lý bán hàng xuất sắc 2019;

Năm 2020, HAXACO Võ Văn Kiệt tiếp tục vươn lên mạnh mẽ và trở thành một trong các Đại lý dẫn đầu trong các Đại Lý nhỏ của Mercedes-Benz Việt Nam và đạt danh hiệu như sau : Đại lý của năm 2019; Đại lý có chuyên viên phụ tùng tốt nhất 2019; Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019.

HAXACO Kim Giang cũng từng bước ổn định nguồn nhân lực và từng bước phát triển mạnh bán hàng. Tuy thành lập sau các CN ĐBP, LH, VVK nhưng HAXACO Kim Giang cũng từng bước khẳng định vị thế và cũng đạt được các giải thưởng do Mercedes-Benz Việt Nam như sau: Đại lý xuất sắc đạt chỉ tiêu năm 2019 ; Xưởng dịch vụ của năm 2019; Đại lý đặt hàng dầu nhớt cao nhất cho hoạt động bảo hành, bảo trì, sửa chữa xe 2019; Tư vấn bán hàng xuất sắc nhất 2019.

Xác định được yếu tố con người là cực kì quan trọng, HAXACO luôn chú trọng công tác đào tạo tay nghề cho Cán bộ, Nhân viên, Công nhân theo hướng chuyên nghiệp. Các Cố vấn Dịch vụ, Công nhân kỹ thuật đã được tham gia và hoàn thành nhiều khoá học cao cấp cùng sự kiểm tra, sàng lọc khắt khe của Mercedes-Benz Việt Nam (MBV) do các chuyên gia hàng đầu nước ngoài trực tiếp đào tạo.

## 2. Tình hình tài chính

### Cơ cấu tài sản trong 2 năm (2019 – 2020)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2019		2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.245.763.458.299</b>	<b>76%</b>	<b>919.056.191.206</b>	<b>75%</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	109.639.410.844	9%	81.458.070.905	9%
Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	0%	-	0%
Các khoản phải thu ngắn hạn	393.638.260.703	32%	262.220.727.553	29%
Hàng tồn kho	720.877.933.126	58%	564.175.014.480	61%
Tài sản ngắn hạn khác	21.607.853.626	2%	11.202.378.268	1%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>386.437.936.091</b>	<b>24%</b>	<b>313.314.027.844</b>	<b>25%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	5.257.672.058	1%	4.569.736.350	1%
Tài sản cố định	333.464.515.817	86%	248.545.724.097	79%
Tài sản dở dang dài hạn	-	-	14.825.892.859	5%



HAXACO

Tài sản dài hạn khác	5.265.919.537	1%	9.211.709.367	3%
Lợi thế thương mại	42.449.828.679	11%	36.160.965.171	12%
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.632.201.394.390</b>	<b>100%</b>	<b>1.232.370.219.050</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất – kiểm toán năm 2020)

Cơ cấu tài sản của Công ty cũng không thay đổi nhiều so với năm 2019 khi mà tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao hơn tài sản dài hạn với đóng góp cho danh mục Tổng tài sản khoảng 75% ở cả 2 năm, tại mục tài sản ngắn hạn, khoản mục chiếm nhiều tỷ trọng cao nhất là hàng tồn kho với đóng góp khoảng 60% ở cả 2 năm, chủ yếu là hàng hóa và phụ tùng sửa chữa xe. Tỷ trọng chiếm thứ 2 thuộc về khoản phải thu ngắn hạn dao động khoảng 30% với các nguồn thu chủ yếu là tiền chiết khấu của Mercedes-Benz Việt Nam khi Công ty đạt chỉ tiêu trong hoạt động kinh doanh xe và các nguồn thu khác. Tiền và các khoản tương đương tiền chiếm tỷ trọng thứ 3 với 9%, dù năm nay tiền mặt giảm do Công ty đầu tư vào bất động sản tại Bà Rịa - Vũng Tàu cũng như là việc mua máy móc thiết bị nhiều hơn so với năm ngoái. Tại thời điểm 31/12/2020, tài sản ngắn hạn của Công ty là 919 tỷ đồng, giảm 26% so với thời điểm cuối năm 2019, nguyên nhân là do sự sụt giảm mạnh ở cả hai mục khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho với mức giảm lần lượt là 33% và 22%. Các khoản phải thu ngắn hạn bao gồm phải thu từ khách hàng về việc kinh doanh xe và phải thu từ tiền thưởng của Mercedes-Benz Việt Nam. Ngoài ra, hàng tồn kho của Công ty cũng giảm theo khi đây là khoản chi phí sửa chữa xe chưa hoàn thiện xong để giao khách hàng và việc bán phụ tùng sửa chữa được hưởng lợi từ việc chính sách giảm thuế đặc biệt đối với các mặt hàng bán trong nước chính hãng.

Về tài sản dài hạn, chiếm tỷ trọng gần 25% trên tổng tài sản của Công ty, trong đó tài sản cố định luôn chiếm tỷ trọng cao nhất lần lượt ở 2 năm là 86% và 79%. Năm nay tài sản cố định giảm mạnh so với cùng kỳ do Công ty thanh lý phương tiện, máy móc với giá ghi nhận là 514 tỷ đồng.

### Cơ cấu nguồn vốn trong 2 năm (2019 – 2020)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	2019		2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.166.635.139.173</b>	<b>71%</b>	<b>697.068.783.129</b>	<b>57%</b>
Nợ ngắn hạn	1.162.606.406.640	100%	693.391.627.386	99%
Nợ dài hạn	4.028.732.533	0%	3.677.155.743	1%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>465.566.255.217</b>	<b>29%</b>	<b>535.301.435.921</b>	<b>43%</b>
Vốn chủ sở hữu	465.566.255.217	100%	535.301.435.921	100%
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	-	0%	-	0%
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.632.201.394.390</b>	<b>100%</b>	<b>1.232.370.219.050</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính Hợp nhất – kiểm toán năm 2020)

Trong cơ cấu nguồn vốn cho thấy nợ phải trả chiếm tỷ trọng cao hơn vốn chủ sở hữu, cụ thể là nợ phải trả chiếm tỷ lệ 70/30 trong năm 2019 và năm nay Công ty đã giảm nợ đi rất nhiều nên tỷ trọng của chỉ số này cũng giảm so với vốn CSH là giảm còn 60/40. Tại thời điểm 31/12/2020, nợ ngắn hạn của Công ty chiếm



## HAXACO

tỷ trọng cao nhất trong danh mục nợ với đóng góp gần như 100% ở cả 2 năm, tuy nhiên với giá trị là 693 tỷ đồng giảm đáng kể so với năm 2019 là 1.163 tỷ đồng do Công ty đã giảm đi nợ vay tài chính, cụ thể nợ vay chiếm tỷ trọng lớn nhất trong nợ ngắn hạn, tại năm 2019 vay chiếm đến 82% và năm nay Công ty đã trả hầu như gần nửa số nợ còn lại, đồng thời giảm tỷ trọng xuống còn 72%, với các khoản mục còn lại là phải trả người bán là khoản phải trả về tiền mua xe từ Mercedes Việt Nam chiếm tỷ trọng năm 2019 và 2020 lần lượt là 9,51% và 5,55% cùng với mục người mua trả tiền trước là mua xe Ô tô và phí sửa chữa xe chiếm tỷ trọng lần lượt 7,30% và 14,41%. Về nợ dài hạn thay đổi không đáng kể và Công ty không có nợ vay dài hạn.

Vốn đầu tư chủ sở hữu không có sự thay đổi giữa 2 năm, chủ yếu là tăng 73% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối nhờ vào việc kinh doanh hiệu quả trong năm cũng như là chiếm tỷ trọng nhiều hơn so với năm ngoái nhờ vào việc Công ty giảm nợ như đã nói ở trên.

Do công ty chuyên nhập xe từ Công ty Mercedes-Benz Việt Nam nên sự chênh lệch tỷ giá sẽ không ảnh hưởng nhiều đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong năm nay, Công ty đã giảm thiểu được nợ, chủ yếu là nợ ngắn hạn khoảng 469 tỷ đồng so với năm ngoái cho thấy Công ty đang cố gắng giảm đi sự phụ thuộc vào các khoản nợ này, trong kết quả kinh doanh của Công ty cho biết doanh thu đến từ việc hoạt động tài chính đã tăng khoảng 2,5 tỷ trong khi đó chi phí lãi vay đã giảm khoảng 16 tỷ đồng so với năm ngoái thể hiện Ban lãnh đạo đã đưa ra chiến lược đúng đắn và đưa Công ty vượt qua đại dịch của năm.

### **3. Phương hướng hoạt động 2021**

- Tiếp tục xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp kịp thời để tăng sức cạnh tranh với các đại lý khác.
- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao hình ảnh thương hiệu HAXACO.
- Linh hoạt trong quá trình điều hành, đảm bảo kết quả thực hiện đúng mục tiêu đề ra.
- Thực hiện tốt các tiêu chuẩn quy định của Mercedes-Benz Việt Nam đối với Đại lý.
- Tăng cường công tác đào tạo nhằm nâng cao chất lượng cán bộ công nhân viên.
- Thu nhập của người lao động được nâng cao.
- Quyết tâm thực hiện và đạt kết quả như kế hoạch lợi nhuận năm 2021 của Công ty.



HAXACO

## PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Năm 2020, là một năm khó khăn chung của ngành Ô tô với tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, tuy nhiên HAXACO đã cố gắng đạt được những thành công nhất định, trở thành một trong những đại lý hàng đầu của Mercedes-Benz Việt Nam. Thành công đạt được chính là nhờ định hướng đúng đắn của HĐQT, điều hành linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể CB-CNV và sự tin tưởng gắn bó của quý Khách hàng, HAXACO đã hoàn thành tốt các mục tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.
- HĐQT đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự, v.v... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc.
- HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên HĐQT luôn cố gắng hoàn thành chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và người lao động.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

HĐQT luôn theo sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời chỉ đạo và giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT đánh giá cao công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Đồng thời, HĐQT luôn tin tưởng vào năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của các Thành viên trong Ban Tổng Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng định hướng của HĐQT trong việc tổ chức kinh doanh dịch vụ nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, thực hiện tốt kế hoạch mà ĐHCĐ thường niên đề ra. Sau đây là một số đánh giá cụ thể về mọi mặt hoạt động Công ty trong năm 2020:

- Trong năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã xây dựng các kế hoạch, triển khai thực hiện các chiến lược và nhiệm vụ mà ĐHCĐ và HĐQT đề ra một cách nhanh chóng, đúng hướng và hiệu quả.
- Linh hoạt trong quá trình điều hành, đảm bảo kết quả thực hiện đúng mục tiêu đề ra.
- Công khai, minh bạch công bố thông tin kịp thời chính xác.
- Thực hiện tốt các tiêu chuẩn quy định của Mercedes-Benz Việt Nam đối với Đại lý.
- Năm 2020, tất cả hoạt động của Công ty đều nằm trong phạm vi được cho phép theo Giấy đăng ký kinh doanh, cũng như theo các quy định và luật pháp hiện hành tại Việt Nam



HAXACO

### 3. Kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị

ĐVT: đồng

Chi tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH 2021/ TH 2020
Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	157.466.548.278	126.000.000.000	80%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	125.838.426.209	100.800.000.000	80%
Cổ tức (%)	30%	Từ 15%	

Tiếp tục theo sát và chỉ đạo hoạt động của Công ty nhằm giữ vững sự ổn định, phát triển bền vững. Chủ động đưa ra các kế hoạch linh hoạt nhằm thích ứng với sự thay đổi của thị trường, đặc biệt là những chính sách liên quan đến cạnh tranh và giá cả.

Tăng cường quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính. Tăng cường công tác kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động Công ty.

Tiếp tục triển khai kinh doanh xe cũ, đồng thời định hướng xây dựng chiến lược lâu dài, xây dựng thương hiệu uy tín, sự tin tưởng đối với khách hàng.

Duy trì và đảm thực hiện việc công bố thông tin đúng theo quy định của pháp luật.

Xây dựng kế hoạch kinh doanh 2021 phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, theo sát diễn biến của nền kinh tế và tập trung nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.



HAXACO

## PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tại 31/12/2020	Ghi chú
1	Bà Vũ Thị Hạnh	Chủ tịch	17,56%	Bổ nhiệm ngày 28/03/2020
2	Ông Đỗ Tiến Dũng	Ủy viên	22,73%	Từ nhiệm ngày 28/03/2020
3	Bà Đỗ Ngọc Thủy Trang	Ủy viên	3,27%	
4	Ông Trần Quốc Hải	Ủy viên	1,90%	
5	Bà Trần Tiểu Mai	Ủy viên	-	TV HĐQT độc lập

#### Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2020, HĐQT đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, quan hệ nhà đầu tư, chiến lược về nhân sự, v.v... theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

HĐQT duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo quy định tại Điều lệ Công ty để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đến các thành viên, tăng cường vai trò tham mưu của các Cán bộ quản lý. Các Thành viên HĐQT luôn cố gắng hoàn thành chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Công ty và người lao động.

#### Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm vừa qua công khai, minh bạch.

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đánh giá HĐQT năm 2020 đã có những nỗ lực hoàn thiện năng lực quản trị Công ty phù hợp với quy định hiện hành.

#### Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã thực hiện công tác giám sát Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện và triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
- Giám sát việc thực hiện và triển khai các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.
- Giám sát việc tổ chức, điều hành và thực hiện kế hoạch hoạt động Kinh doanh – Dịch vụ do Đại



HAXACO

hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Giám sát việc thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin, đảm bảo cập nhật thông tin thường xuyên và kịp thời trên website Công ty. Chỉ đạo tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư.
- Giám sát việc thực hiện đúng các quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, môi trường ... và các hoạt động kinh doanh dịch vụ hàng ngày của Công ty.

#### Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Thị Hạnh	Chủ tịch	12/12	100%	
2	Đỗ Tiến Dũng	Thành viên	12/12	100%	
3	Đỗ Ngọc Thùy Trang	Thành viên	12/12	100%	
4	Trần Quốc Hải	Thành viên	12/12	100%	
5	Trần Tiểu Mai	Thành viên	12/12	100%	

#### Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT-HAX	08/01/2020	Đầu tư tăng vốn tại Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM.
2	02/NQ-HĐQT-HAX	09/01/2020	Tìm kiếm và đầu tư góp vốn, mua cổ phần các công ty có tiềm năng hoạt động cùng ngành nghề trên thị trường để phát triển kinh doanh.
3	03/NQ-HĐQT-HAX	20/02/2020	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm tạm thời chức vụ Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh.
4	04/NQHĐQT-HAX	20/02/2020	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.
5	05/NQHĐQT-HAX	21/02/2020	Thông qua việc ký kết hợp đồng mua bán, dịch vụ và các giao dịch khác của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh với các công ty con năm 2020.
6	06/NQHĐQT-HAX	17/03/2020	Thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.



HAXACO

7	07/NQ-HĐQT-HAX	28/03/2020	Thông qua việc từ nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh.
8	68/QĐ	06/08/2020	Ủy quyền đại diện phần vốn góp của Công ty CP DV Ô tô Hàng Xanh tại Công ty CP Cơ khí Ô tô Cần Thơ.
9	08/NQ-HĐQT-HAX	10/09/2020	Bổ nhiệm Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng và Vay vốn ngân hàng Vietcombank.
10	09/NQ-HĐQT-HAX	25/09/2020	Ký hợp đồng mua bất động sản đầu tư tại Hồ Tràm.
11	10/NQ-HĐQT-HAX	26/11/2020	Thông qua việc bán cổ phiếu quỹ.
12	11/NQ-HĐQT-HAX	09/12/2020	Xác định giá (khoảng giá) khi giao dịch bán cổ phiếu quỹ.

### Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (tiểu ban kiểm toán nội bộ)

Tiểu ban kiểm toán Nội bộ : Đã thực hiện các hoạt động rà soát BCTC 2020 và triển khai các hoạt động kiểm toán nội bộ, đánh giá hiệu quả của kiểm toán nội bộ . Đồng thời tiến hành phối hợp với Ban Tổng Giám đốc xem xét các chính sách đánh giá và quản lý rủi ro cho Công ty.

- Xây dựng kế hoạch/chương trình kiểm tra, kiểm soát theo phê duyệt của HĐQT. Triển khai thực hiện đúng trách nhiệm theo quy định của Pháp luật, Điều lệ , quy chế, quy định của Công ty.
- Trực tiếp và phối hợp với các bộ phận để kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, Điều lệ , quy chế, quy định của Công ty.
- Thẩm định báo cáo KQKD, Báo cáo tài chính. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, ngăn ngừa rủi ro.
- Đề xuất các biện pháp khắc phục những sai sót, rủi ro làm ảnh hưởng đến lợi ích Công ty.
- Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- Các thành viên Ban Kiểm toán thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và không cản trở tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

### Thông tin về thành viên tiểu Ban Kiểm toán nội bộ:

STT	Thành viên Tiểu ban kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Vũ Thị Hạnh	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ	17,56%
2	Bà Hồ Thị Thu	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	-





HAXACO

### Các cuộc họp của tiểu Ban Kiểm toán nội bộ:

Trong năm 2020, Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 4 buổi họp. Nội dung các buổi họp luôn được sự nhất trí và đồng thuận, tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa ra các ý kiến đóng góp về việc tuân thủ quy định Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty.

### Đánh giá kết quả hoạt động của Tiểu ban kiểm toán nội bộ:

Tiểu ban kiểm toán nội bộ được chính thức thành lập và hoạt động theo Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT ngày 03/08/2018.

Tiểu ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện các hoạt động rà soát Báo cáo tài chính 2020 và triển khai các hoạt động kiểm toán nội bộ, đánh giá hiệu quả của kiểm toán nội bộ. Đồng thời tiến hành phối hợp với Ban Tổng Giám đốc xem xét các chính sách đánh giá và quản lý rủi ro cho Công ty.

## 2. Ban kiểm soát

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 03/02/2018 đã thông qua việc chuyển đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty từ mô hình có Ban Kiểm soát (Theo Điểm a Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014) sang mô hình không có Ban Kiểm soát (Theo Điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014).

Do đó hiện tại, Công ty có cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình không có Ban Kiểm soát..

## 3. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT năm 2020

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua mức thù lao công vụ năm 2021 như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị: 30.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT: 15.000.000 đồng/tháng

Tổng lương và thù lao của HĐQT năm 2020: 4.025.222.000 đồng

## 4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Thị Hạnh	Chủ tịch HĐQT	5.453.096	14,84%	6.453.096	17,56%	Cơ cấu danh mục đầu tư
2	Đỗ Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	8.352.834	22,73%	8.352.834	22,73%	
3	Trần Quốc Hải	Thành viên HĐQT	697.763	1,90%	697.763	1,90%	
4	Đỗ Ngọc Thùy Trang	Thành viên HĐQT	1.200.000	3,27%	1.200.000	3,27%	
5	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc	151.000	0,41%	-	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư
6	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Giám đốc Tài chính kiêm KTT	30.000	0,08%	-	0%	Cơ cấu danh mục đầu tư



HAXACO

5. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cơ khí Ô tô Cần Thơ	Công ty con	1800420206 cấp ngày 14/06/2001	Số 102 Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, Cần Thơ	2020	Doanh thu bán phụ tùng và máy móc: 1.641.596.725 Doanh thu cho thuê xe, thiết bị và khác: 123.992.398 Chi phí thuê mặt bằng và dịch vụ khác: 454.545.454
		Ông Trần Quốc Hải – TV HĐQT				
2	Công ty Cổ phần Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM	Công ty con	0101116000 cấp ngày 09/03/2001	Số 256 đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội	2020	Doanh thu cho thuê xe, sửa chữa và khác: 850.116.095 Doanh thu bán xe: 115.351.818.182 Mua xe: 69.972.727.273 Chi phí thuê xe, thuê mặt bằng: 4.154.089.390
		Ông Đỗ Tiến Dũng – CT HĐQT				
		Ông Trần Quốc Hải – TV HĐQT				





HAXACO

## PHẦN VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

### 1. Mục tiêu

#### Về hoạt động kinh doanh

Nguồn doanh thu của hệ thống Công ty đến từ hoạt động bán hàng và dịch vụ sửa chữa, doanh thu từ những hoạt động không liên tục và từ hoạt động tài chính có xu hướng tăng dần.

Với định hướng lĩnh vực dịch vụ thương mại là lĩnh vực hoạt động cốt lõi, Công ty đã chú trọng vào khai thác hiệu quả hoạt động dịch vụ để đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững với tốc độ tăng trưởng doanh thu từ dịch vụ thương mại.

#### Về môi trường

Nguồn nguyên vật liệu sử dụng trong hoạt động của HAXACO và các Công ty con - chủ yếu là các đơn vị ngành Ô tô được quản lý, sử dụng một cách hợp lý dựa trên các quy trình quản lý nguyên vật liệu chặt chẽ, các quy định về định mức tiêu thụ nguyên vật liệu.

Do nguyên vật liệu chỉ sử dụng một lần và không thể tái chế nên chúng tôi rất chú trọng trong việc đầu tư hệ thống máy móc thiết bị hiện đại theo quy trình khép kín, hệ thống xử lý nước thải, rác thải ngay tại nguồn. Công ty và các đơn vị trong hệ thống đã và đang thực hiện nói không với chai nhựa sử dụng một lần thông qua việc sử dụng bình, chai, ly thủy tinh đựng nước trong hoạt động thường ngày, các cuộc họp, làm việc với đối tác, khách hàng.

Tại Công ty mẹ, nguyên vật liệu được sử dụng chủ yếu để phục vụ nhu cầu tiêu thụ hàng ngày gồm nhiên liệu xe, dụng cụ vệ sinh, văn phòng phẩm. Giải pháp quản lý nguồn nguyên vật liệu là quản lý dựa trên định mức và sử dụng các giải pháp lưu trữ thay thế.

#### Về xã hội

Xây dựng và phát huy văn hóa doanh nghiệp cũng được xem là một nét son trong công tác xây dựng thương hiệu của HAX trong nhiều năm qua. Văn hóa ấy chính là những chuẩn mực hành xử, là bản sắc, là điểm khác biệt giữa các doanh nghiệp, để mỗi thành viên trong doanh nghiệp thấm nhuần, tuân thủ, nêu gương và tự hào về nơi mình công tác.

### 2. Hành động

#### Về hoạt động kinh doanh

Là hệ thống có hoạt động kinh doanh tập trung vào lĩnh vực dịch vụ - thương mại, chi phí mua hàng hóa để bán lại chiếm phần lớn trong cơ cấu chi phí hợp nhất của Công ty, kể đến là chi phí nhân công và nhân viên, chi phí mua ngoài (thuê mặt bằng, nhà xưởng; thuê dịch vụ...). Trong giai đoạn 2015 – 2020, chi phí hợp nhất liên quan đến nhân công và nhân viên của hệ thống HAX tăng liên tục. Hệ thống luôn nỗ lực để cải thiện thu nhập cho người lao động.

#### Môi trường

##### Tiết kiệm, sử dụng hiệu quả

Ngoài việc tập trung nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường để hướng tới doanh nghiệp sản xuất sản phẩm phát triển bền vững, thân thiện với môi trường.

Để tăng cường giám sát và quản lý tốt hơn hoạt động bảo vệ môi trường, đa số các đơn vị ngành Ô tô trong hệ thống Công ty đang cam kết và áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001.

1.03  
C  
C  
DỊCH  
HÀ  
THAI



HAXACO

### ***Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường***

Các quy định, quy chế, quy trình nội bộ của Công ty mẹ và các thành viên trong hệ thống có các quy định cụ thể liên quan đến vệ sinh môi trường; các định mức sử dụng điện nước, nhiên liệu, nguyên vật liệu; việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường; bảo vệ môi trường làm việc. Các Công ty thành viên cũng thực hiện định kỳ việc nhận dạng các khía cạnh môi trường, tầm quan trọng của phát triển bền vững để từ đó kiểm soát tốt hơn các vấn đề về bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, để đảm bảo môi trường làm việc đạt tiêu chuẩn nhằm bảo vệ sức khỏe người lao động, HAXACO thực hiện chương trình văn phòng làm việc xanh tại văn phòng Công ty; các Công ty thành viên tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật để thông thoáng nhà xưởng, giảm ồn và trang bị hệ thống quạt hút, quạt công nghiệp cho những cơ sở bảo hành, sửa chữa cũng như thực hiện đo đạc thống số môi trường làm việc định kỳ đạt yêu cầu của pháp luật.

### ***Xã hội***

#### ***Đối với người lao động***

Thực hiện chế độ tiền lương, thưởng và phúc lợi gắn liền với kết quả kinh doanh, năng lực chuyên môn, khối lượng và chất lượng công việc của mỗi nhân viên; tương xứng với công sức, trách nhiệm và hiệu quả lao động; đảm bảo thu nhập của CBNV có tính cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề và khu vực, thu nhập bình quân năm 2020 đạt 13 triệu đồng/người/tháng.

HAX và các đơn vị trong hệ thống thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ theo Luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, trang bị đồng phục và bảo hộ lao động, hỗ trợ ăn trưa, tham quan du lịch, khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm tai nạn con người, trợ cấp ốm đau, quà tặng cưới hỏi... thực hiện chế độ khen thưởng nhân dịp các ngày lễ tết Nguyên đán, lễ 30/4, 2/9, kỷ niệm ngày thành lập Công ty tùy theo kết quả kinh doanh.

#### ***Đối với khách hàng, cổ đông và cộng đồng***

Tại HAXACO, văn hóa doanh nghiệp được xây dựng vững chắc từ những ngày đầu thành lập. Phong cách lãnh đạo mẫu mực, tâm huyết của các thế hệ lãnh đạo; sự đoàn kết, năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ nhân viên; tinh thần tương trợ, quan tâm, chia sẻ, hài hòa lợi ích, trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể và cộng đồng là những nét bản sắc rất riêng của Công ty.

Phát huy những giá trị trên nền tảng có được, năm 2020 Công ty tiếp tục xây dựng những đặc điểm văn hoá khác biệt, góp phần củng cố và phát triển hơn nữa hình ảnh thương hiệu của HAXACO với những nét son đáng ghi nhận như sau:

- Theo đuổi văn hoá quản trị điều hành theo hướng văn hoá cộng đồng, đảm bảo tính công bằng hợp lý trên toàn hệ thống, trên tiêu chí minh bạch hoá mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành, tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn bó cho toàn thể CBNV.
- Công ty mang đến cho từng CBNV của mình môi trường làm việc cởi mở, công bằng, được đào tạo chuyên nghiệp để có thể phát huy tối đa năng lực làm việc và xây dựng văn hoá doanh nghiệp lành mạnh. Theo đó mỗi CBNV là một đại sứ đưa HAXACO trở thành thương hiệu ngày càng uy tín trên thị trường và cộng đồng doanh nghiệp tại Việt Nam.
- Hướng đến mục tiêu xây dựng hình ảnh thương hiệu phát triển bền vững, Công ty cam kết:
  - Với Cổ đông: Cam kết tăng trưởng bền vững.
  - Với Đối tác: Hợp tác để phát triển bền vững



HAXACO

- Với Khách hàng: Tận tâm phục vụ
- Với Người lao động: Vun đắp nguồn nhân lực vững bền
- Với Cộng đồng: Chung tay vì một xã hội thịnh vượng - tốt đẹp hơn.

## PHẦN VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Theo file đính kèm)

CTY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH  
TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐO TIÊN DŨNG



Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)  
Công ty thành viên của *JPA International*  
Trụ sở chính : 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM  
Tel : +84 (28) 3859 4168 Fax : +84 (28) 3859 2285  
Email : [contact@vietvalues.com](mailto:contact@vietvalues.com) Website : [www.vietvalues.com](http://www.vietvalues.com)



# **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH – HỢP NHẤT**

**CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2020**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

**MỤC LỤC**

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
1. Báo cáo của Hội đồng quản trị	02 - 05
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	06 - 07
3. Bảng cân đối kế toán (hợp nhất) tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	08 - 09
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	10
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	11
6. Thuyết minh báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020	12 - 32
7. Phụ lục số 01: Tình hình tăng giảm vốn chủ sở hữu	33 - 34

---

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo của Hội đồng quản trị

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của công ty mẹ là Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh và 02 công ty con (sau đây gọi tắt là "Tập đoàn") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 đã được kiểm toán của Tập đoàn.

### 1. Khái quát về Tập đoàn

Tập đoàn bao gồm công ty mẹ là Công ty CP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh và 02 công ty con.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (sau đây gọi tắt là "Công ty") là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ một xí nghiệp của Công ty Cơ khí Ô tô Sài Gòn (nay là Tổng Công ty Cơ khí Ô tô Sài Gòn) theo Quyết định số 6418/QĐ-UB-KT ngày 15/10/1999 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302000126, đăng ký lần đầu ngày 17/05/2000 và các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi sau đó, với lần đăng ký thay đổi gần nhất là lần thứ 23 ngày 15 tháng 08 năm 2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 367.443.990.000 đồng (ba trăm sáu mươi bảy tỷ bốn trăm bốn mươi ba triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng).

Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán là HAX theo Giấy phép số 113/UBCK-GPNY ngày 13 tháng 12 năm 2006 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

### 2. Trụ sở hoạt động

#### • Trụ sở chính

- Địa chỉ : 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : + 84 (28) 3 5120 026
- Fax : + 84 (28) 3 5120 025
- Mã số thuế : 0 3 0 2 0 0 0 1 2 6

#### • Thông tin về chi nhánh

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ
01	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh	Số 2008 Võ Văn Kiệt, KP2, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
02	Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh tại Hà Nội	Số 46 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
03	Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh - Chi nhánh Kim Giang	Số 256, đường Kim Giang, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### • Thông tin về Công ty con

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ vốn góp		Tỷ lệ quyền biểu quyết		Tỷ lệ lợi ích	
			Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020
01	Công ty Cổ phần Cơ khí Ô tô Cần Thơ	Số 102 Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%
02	Công ty Cổ phần Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM	Số 256, đường Kim Giang, phường Đại Kim quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.	92,72%	94,38%	92,72%	94,38%	92,72%	94,38%

### 3. Ngành nghề kinh doanh

- Đại lý mua bán phụ tùng các loại;
- Mua bán phụ tùng, máy móc, thiết bị chuyên ngành ô tô;
- Dịch vụ cứu hộ xe ô tô;
- Đại lý bảo hiểm;
- Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành các loại ô tô;
- Đại lý mua bán xe ô tô;
- Đóng mới thùng xe các loại; sản xuất các chi tiết và phụ tùng cho xe có động cơ (trừ rên, đúc, cán kéo kim loại, dập cắt, gò, hàn sơn, tái chế phế thải kim loại và xi mạ điện);
- Cho thuê xe ô tô;
- Thiết kế, cải tạo phương tiện xe cơ giới đường bộ;
- Kinh doanh bất động sản;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xe, mua bán phụ tùng và dịch vụ sửa chữa xe.

### 4. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

#### 4.1 Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Vũ Thị Hạnh	Chủ tịch HĐQT	28/03/2020	-
Ông Đỗ Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	28/03/2016	28/03/2020
Ông Đỗ Tiến Dũng	Thành viên	28/03/2020	-
Ông Trần Quốc Hải	Thành viên	09/04/2016	-
Bà Trần Tiểu Mai	Thành viên	23/03/2019	-
Bà Đỗ Ngọc Thùy Trang	Thành viên	28/03/2016	-

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

### 4.2 Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đỗ Tiến Dũng	Tổng Giám đốc	06/05/2013	-
Ông Trần Quốc Hải	Phó Tổng Giám đốc	01/10/2013	-
Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc	02/10/2018	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	20/02/2020	-
Bà Hoàng Thị Minh Nguyệt	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng	15/04/2017	20/02/2020

### 5. Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đỗ Tiến Dũng	Tổng Giám đốc	06/05/2013	-

### 6. Đánh giá tình hình hoạt động

Kết quả hoạt động và tình hình tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được thể hiện trong Báo cáo tài chính (hợp nhất) từ trang 08 đến trang 34.

### 7. Sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Theo ý kiến của Hội đồng quản trị, Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 sẽ không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ hay sự kiện quan trọng hoặc có bản chất bất thường nào phát sinh từ ngày kết thúc năm tài chính cho đến ngày lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính (hợp nhất).

### 8. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tập đoàn.

### 9. Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (hợp nhất), kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020. Trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) này, Ban Tổng Giám đốc đã:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính (hợp nhất).
- Lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Báo cáo của Hội đồng quản trị (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo các số kế toán có liên quan, thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính (hợp nhất), tình hình hoạt động (hợp nhất) của Tập đoàn với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo các số kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) kèm theo.

### 10. Phê duyệt Báo cáo tài chính (hợp nhất)

Chúng tôi, các thành viên Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính (hợp nhất) đính kèm. Báo cáo tài chính (hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính (hợp nhất) của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và các luồng lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).



TM, Hội đồng quản trị

VŨ THỊ HẠNH

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2021.

Số: 2034/21/BCKT/AUD-VVALUES

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính (hợp nhất) kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 02 năm 2021 (từ trang 08 đến trang 34), bao gồm Bảng cân đối kế toán (hợp nhất) tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất), Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) và thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) theo Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất), chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính (hợp nhất) dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính (hợp nhất). Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (hợp nhất) trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính (hợp nhất).

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính (hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính (hợp nhất) của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất) và tình hình lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (hợp nhất).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 02 năm 2021.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES**



**Đỗ Thị Hương – Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNDKHN kiểm toán số 0967-2018-071-1  
Chữ ký được ủy quyền

**Nguyễn Thị Cẩm Hồng – Kiểm toán viên**  
Giấy CNDKHN kiểm toán số 2849-2020-071-1

### Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu **VIETVALUES**

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

ĐVT: VNĐ

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>919.056.191.206</b>	<b>1.245.763.458.299</b>
110	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	V.1	<b>81.458.070.905</b>	<b>109.639.410.844</b>
111	1. Tiền		81.458.070.905	109.639.410.844
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
130	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>262.220.727.553</b>	<b>393.638.260.703</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.2	101.984.748.261	209.411.208.391
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.3	6.397.848.601	2.301.417.502
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.4	154.855.420.186	182.942.924.305
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.5	(1.017.289.495)	(1.017.289.495)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	-
140	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	V.6	<b>564.175.014.480</b>	<b>720.877.933.126</b>
141	1. Hàng tồn kho		566.631.265.757	722.209.656.477
142	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		(2.456.251.277)	(1.331.723.351)
150	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>11.202.378.268</b>	<b>21.607.853.626</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7a	5.914.343.061	4.512.504.939
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		5.068.835.966	16.799.217.840
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.14	219.199.241	296.130.847
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>313.314.027.844</b>	<b>386.437.936.091</b>
210	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>4.569.736.350</b>	<b>5.257.672.058</b>
211	1. Phải thu dài hạn của khách hàng		-	-
212	2. Trả trước cho người bán dài hạn	V.8	4.332.000.080	5.235.672.058
216	3. Phải thu dài hạn khác		237.736.270	22.000.000
219	4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		-	-
220	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>248.545.724.097</b>	<b>333.464.515.817</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	235.581.575.469	319.770.515.880
222	- Nguyên giá		335.119.555.605	407.311.826.048
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(99.537.980.136)	(87.541.310.168)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.10	12.964.148.628	13.693.999.937
228	- Nguyên giá		17.938.696.169	17.640.696.169
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(4.974.547.541)	(3.946.696.232)
230	<b>III. Bất động sản đầu tư</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
240	<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>14.825.892.859</b>	<b>-</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		14.825.892.859	-
250	<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
260	<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>45.372.674.538</b>	<b>47.715.748.216</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.7b	9.033.796.541	4.617.912.842
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại		177.912.826	648.006.695
269	3. Lợi thế thương mại	V.11	36.160.965.171	42.449.828.679
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>1.232.370.219.050</b>	<b>1.632.201.394.390</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (HỢP NHẤT) (tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>697.068.783.129</b>	<b>1.166.635.139.173</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>693.391.627.386</b>	<b>1.162.606.406.640</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.12	38.494.454.406	110.583.016.784
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.13	99.949.707.833	84.923.347.924
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.14	24.267.676.922	2.873.832.008
314	4. Phải trả người lao động		18.239.115.300	8.100.409.155
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.15	6.454.318.571	2.580.048.957
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	V.16	6.010.478.763	5.312.156.685
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.17	499.975.875.591	948.233.595.127
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		-	-
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>3.677.155.743</b>	<b>4.028.732.533</b>
341	1. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	V.18	3.677.155.743	4.028.732.533
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>535.301.435.921</b>	<b>465.566.255.217</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	V.19	<b>535.301.435.921</b>	<b>465.566.255.217</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		367.443.990.000	367.443.990.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		367.443.990.000	367.443.990.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		(30.000.000)	(30.000.000)
415	3. Cổ phiếu quỹ		(2.234.667.764)	(2.234.667.764)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		-	-
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		165.874.019.186	95.961.582.414
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		41.053.343.180	44.921.038.132
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		124.820.676.006	51.040.544.282
429	6. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		4.248.094.499	4.425.350.567
430	<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>1.232.370.219.050</b>	<b>1.632.201.394.390</b>

Người lập biểu



TRẦN KHÔI NGUYỄN

Kế toán trưởng



NGUYỄN THỊ THANH HẰNG



Ngày 15 tháng 02 năm 2021

Tổng Giám Đốc



ĐỖ TIẾN DŨNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**KẾT QUẢ KINH DOANH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**KẾT QUẢ KINH DOANH (HỢP NHẤT)**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

DVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	5.569.551.903.723	5.152.924.157.313
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.569.551.903.723	5.152.924.157.313
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	5.248.166.729.599	4.957.494.347.856
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		321.385.174.124	195.429.809.457
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	2.783.235.785	269.749.351
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	40.745.511.189	56.713.133.302
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		40.669.604.829	56.706.217.146
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		-	-
25	9. Chi phí bán hàng	VI.5	114.371.595.998	116.799.940.079
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.6	53.417.016.720	52.663.322.082
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		115.634.286.002	(30.476.836.655)
31	12. Thu nhập khác	VI.7	42.851.479.258	96.193.489.706
32	13. Chi phí khác		864.221.220	240.266.280
40	14. Lợi nhuận khác		41.987.258.038	95.953.223.426
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		157.621.544.040	65.476.386.771
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.8	32.151.203.880	14.929.723.848
52	17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		118.517.079	(124.146.274)
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		125.351.823.081	50.670.809.197
61	19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ		124.820.676.006	51.040.544.282
62	20. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		531.147.075	(369.735.085)
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.9	3.409	1.429
71	20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	VI.10	3.409	1.429

Người lập biểu

  
TRẦN KHÔI NGUYÊN

Kế toán trưởng

  
NGUYỄN THỊ THANH HẰNG



Tp. Hồ Chí Minh ngày 25 tháng 02 năm 2021

Tổng Giám Đốc

  
ĐỖ TIẾN DŨNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (HỢP NHẤT)**  
(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

DVT: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		157.621.544.040	65.476.386.771
	2. Điều chỉnh cho các khoản		58.782.428.588	83.338.177.974
02	- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	V.9,V.10	38.465.007.200	42.919.569.032
03	- Các khoản dự phòng		1.124.527.926	1.331.723.351
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		-	-
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.3,VI.7	(21.476.711.367)	(17.619.331.555)
06	- Chi phí lãi vay	VI.4	40.669.604.829	56.706.217.146
07	- Các khoản điều chỉnh khác		-	-
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		216.403.972.628	148.814.564.745
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		144.382.876.207	273.359.254.396
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		155.578.390.720	(131.953.788.615)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)		(30.270.361.306)	(139.456.504.217)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		471.141.687	4.772.190.191
13	- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh		-	-
14	- Tiền lãi vay đã trả		(40.669.604.829)	(56.706.217.146)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	V.14	(23.669.993.840)	(21.574.752.523)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		-	-
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		-	-
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		422.226.421.267	77.254.746.831
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	V.9,V.10	(458.123.898.220)	(623.724.055.717)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	VI.7	509.993.872.727	621.957.658.301
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		-	-
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	-
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	-
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	VI.3	506.803.323	269.749.351
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		52.376.777.830	(1.496.648.065)
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	17.280.000.000
32	2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	(2.234.667.764)
33	3. Tiền thu từ đi vay	V.17	4.991.459.758.660	5.371.968.767.812
34	4. Tiền trả nợ gốc vay	V.17	(5.439.717.478.196)	(5.421.999.159.263)
35	5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		-	-
36	6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	V.19	(54.526.819.500)	(51.937.819.500)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(502.784.539.036)	(86.922.878.715)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)		(28.181.339.939)	(11.164.779.949)
60	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	V.1	109.639.410.844	120.804.190.793
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	V.1	81.458.070.905	109.639.410.844

Người lập biểu

Kế toán trưởng

TRẦN KHÔI NGUYỄN

NGUYỄN THỊ THANH HẰNG

Báo cáo này được đọc kèm với thuyết minh báo cáo tài chính (hợp nhất)



ĐỖ TIẾN DŨNG

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và phải được đọc kèm với Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Công ty CP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh và 02 công ty con (sau đây gọi là "Tập đoàn").

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty CP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn là kinh doanh thương mại, dịch vụ.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

- Đại lý mua bán phụ tùng các loại;
- Mua bán phụ tùng, máy móc, thiết bị chuyên ngành ô tô;
- Dịch vụ cứu hộ ô tô;
- Đại lý bảo hiểm;
- Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành các loại ô tô;
- Đại lý mua bán xe ô tô;
- Đóng mới thùng xe các loại; sản xuất các chi tiết và phụ tùng cho xe có động cơ (trừ rên, đúc, cán kim loại, dập cắt, gò, hàn sơn, tái chế phế thải kim loại và xi mạ điện);
- Cho thuê xe ô tô;
- Thiết kế, cải tạo phương tiện xe cơ giới đường bộ;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xe, mua bán phụ tùng và dịch vụ sửa chữa xe.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tập đoàn không quá 12 tháng.

#### 5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính (hợp nhất)

Lãi suất cho vay của các ngân hàng giảm, đồng thời Nghị định 70/2020/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành về việc giảm 50% lệ phí trước bạ cho các dòng xe lắp ra trong nước bắt đầu có hiệu lực thi hành đã dẫn đến lợi nhuận kế toán trước thuế năm nay tăng so với năm trước.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 6. Các công ty con được hợp nhất

Tổng số công ty con: 02 công ty.

Số lượng các công ty con được hợp nhất: 02 công ty.

Công ty con bao gồm:

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Tỷ lệ vốn góp		Tỷ lệ quyền biểu quyết		Tỷ lệ lợi ích	
			Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020	Tại ngày 31/12/2020
01	Công ty Cổ phần Cơ khí Ô tô Cần Thơ	Số 102 Cách Mạng Tháng Tám, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%	85,89%
02	Công ty Cổ phần Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM	Số 256, đường Kim Giang, phường Đại Kim quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.	92,72%	94,38%	92,72%	94,38%	92,72%	94,38%

#### 7. Số lượng nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Tập đoàn có 619 nhân viên, tại ngày đầu năm có 585 nhân viên.

## II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do việc thu, chi chủ yếu được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

## III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hệ thống Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016) và Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất).

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban điều hành đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016) và Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính (hợp nhất).

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

##### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính (hợp nhất)

Các báo cáo tài chính (hợp nhất) bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con. Các báo cáo tài chính của các công ty con đã được lập cho cùng năm tài chính với Công ty mẹ, áp dụng các chính sách kế toán thống nhất với các chính sách kế toán của Công ty mẹ. Các bút toán điều chỉnh đã được thực hiện đối với bất kỳ chính sách kế toán nào có điểm khác biệt nhằm đảm bảo tính nhất quán giữa các công ty con và Công ty mẹ.

Tất cả các số dư và các giao dịch nội bộ, kể cả các khoản lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ đã được loại trừ hoàn toàn. Các khoản lỗ chưa thực hiện được loại trừ trên báo cáo tài chính (hợp nhất), trừ trường hợp không thể thu hồi chi phí.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận hoặc lỗ và tài sản thuần không nắm giữ bởi các cổ đông của Công ty và được trình bày ở mục riêng trên báo cáo kết quả kinh doanh (hợp nhất) và bảng cân đối kế toán (hợp nhất).

Các công ty con được hợp nhất kể từ ngày Công ty mẹ nắm quyền kiểm soát và sẽ chấm dứt hợp nhất kể từ ngày Công ty mẹ không còn kiểm soát các công ty con đó. Trong trường hợp Công ty mẹ không còn nắm quyền kiểm soát các công ty con thì các báo cáo tài chính (hợp nhất) sẽ bao gồm cả kết quả kinh doanh của giai đoạn thuộc kỳ báo cáo mà trong giai đoạn đó Công ty mẹ vẫn còn nắm quyền kiểm soát.

Báo cáo tài chính của các công ty con thuộc đối tượng hợp nhất kinh doanh dưới sự kiểm soát chung được bao gồm trong báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty theo phương pháp cộng giá trị sổ kế toán. Báo cáo tài chính của các công ty con khác được hợp nhất vào báo cáo của Công ty mẹ theo phương pháp mua, theo đó tài sản và nợ phải trả được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

##### 2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng không có kỳ hạn và tiền đang chuyển.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

##### 3. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Tập đoàn và người mua là đơn vị độc lập với Tập đoàn, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

#### 4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên liệu, vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chỉ bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Giá trị hàng tồn kho được tính theo phương pháp giá đích danh (đối với xe ô tô), bình quân gia quyền (đối với các loại nguyên liệu, vật liệu, hàng hóa khác) và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

#### 5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Tập đoàn bao gồm các chi phí sau:

##### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

#### 6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính và

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 25
Máy móc và thiết bị	06 – 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 10
Tài sản cố định hữu hình khác	03 – 10

#### 7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định vô hình của Tập đoàn bao gồm:

##### **Quyền sử dụng đất**

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo thời gian giao đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử dụng đất không xác định thời hạn không được tính khấu hao.

##### **Chương trình phần mềm**

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 04 năm.

#### 8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Tập đoàn, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

#### 10. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

#### 11. Vốn chủ sở hữu

##### *Vốn góp của chủ sở hữu*

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

##### *Thặng dư vốn cổ phần*

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

#### 12. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty mẹ và các công ty con cũng như các qui định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 13. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

##### *Doanh thu bán hàng hoá: bán xe ô tô, phụ tùng xe ô tô*

Doanh thu bán hàng hóa được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua.
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Tập đoàn đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

##### *Doanh thu cung cấp dịch vụ: sửa chữa xe ô tô*

Doanh thu của giao dịch cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

##### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất thực tế từng kỳ.

##### *Cổ tức và lợi nhuận được chia*

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

#### 14. Giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán là tổng giá vốn của hàng hóa, chi phí trực tiếp của khối lượng dịch vụ đã cung cấp, chi phí khấu hao của bất động sản cho thuê, các chi phí khác được tính vào giá vốn.

#### 15. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính là những chi phí liên quan đến hoạt động tài chính gồm chi phí đi vay vốn, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán, dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác.

#### 16. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là toàn bộ các chi phí phát sinh đến quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ và các chi phí quản lý chung của Tập đoàn.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản cố liên quan.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### 18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập DN hiện hành và thuế thu nhập DN hoãn lại.

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

### 19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

### 20. Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác.

Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo khu vực địa lý.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (đơn vị tính: VNĐ)

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Tiền mặt	7.381.127.873	12.914.949.945
- Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	74.076.943.032	96.724.460.899
<b>Cộng</b>	<b><u>81.458.070.905</u></b>	<b><u>109.639.410.844</u></b>

### 2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>101.984.748.261</i>	<i>209.411.208.391</i>
- Các khách hàng khác về tiền kinh doanh xe	101.984.748.261	209.411.208.391
<b>Cộng</b>	<b><u>101.984.748.261</u></b>	<b><u>209.411.208.391</u></b>

### 3. Trả trước cho người bán ngắn hạn và dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>	-	-
<i>Trả trước cho người bán khác</i>	<i>6.397.848.601</i>	<i>2.301.417.502</i>
- Công ty TNHH Sản xuất phim và Truyền thông Tứ Vân	3.500.000.000	-
- Trả trước cho người bán khác	2.897.848.601	1.834.776.502
<b>Cộng</b>	<b><u>6.397.848.601</u></b>	<b><u>2.301.417.502</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**4. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-	-	-
<i>Phải thu tổ chức, cá nhân khác</i>	<b>154.855.420.186</b>	-	<b>182.942.924.305</b>	-
- Công ty TNHH Mercedes - Benz Việt Nam <sup>(*)</sup>	150.412.089.825	-	180.189.753.146	-
- Các khoản phải thu ngắn hạn khác	4.443.330.361	-	2.753.171.159	-
<b>Cộng</b>	<b>154.855.420.186</b>	-	<b>182.942.924.305</b>	-

(\*) Là khoản phải thu về tiền chiết khấu do Công ty đạt về các chỉ tiêu chiết khấu trong hoạt động kinh doanh xe Mercedes - Benz.

**5. Nợ xấu**

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
<i>Phải thu của khách hàng</i>						
- Công ty TNHH Đầu tư Bộ Ba	Trên 3 năm	35.045.295		Trên 3 năm	35.045.295	
- Công ty CP Đầu tư Xây dựng PVV Sài Gòn	Trên 3 năm	105.454.400		Trên 3 năm	105.454.400	
- Công ty CP Minh Thắng	Trên 3 năm	447.577.960		Trên 3 năm	447.577.960	
- Nguyễn Thị Đình Chiến	Trên 3 năm	45.350.000		Trên 3 năm	45.350.000	
- Võ Thị Thu Phương	Trên 3 năm	42.692.000		Trên 3 năm	42.692.000	
- Công ty CP Sản xuất và Chuyển giao Công nghệ Việt Nam TBI	Trên 3 năm	41.987.000		Trên 3 năm	41.987.000	
- Công ty TNHH XNK Vật tư Kỹ thuật	Trên 3 năm	68.800.000		Trên 3 năm	68.800.000	
- Công ty Hợp doanh DMC-FER	Trên 3 năm	53.650.000		Trên 3 năm	53.650.000	
- Các đối tượng khác	Trên 2 năm	219.608.220	42.875.380	Trên 2 năm	219.608.220	42.875.380
<b>Cộng</b>		<b>1.060.164.875</b>	<b>42.875.380</b>		<b>1.060.164.875</b>	<b>42.875.380</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**6. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
- Hàng mua đang đi đường	-	-	-	-
- Nguyên liệu, vật liệu	69.629.067.800	(2.456.251.277)	66.773.218.417	(1.331.723.351)
- Công cụ, dụng cụ	272.722.092	-	272.517.737	-
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (*)	10.592.838.129	-	18.522.657.888	-
- Hàng hóa	486.136.637.736	-	636.641.262.435	-
<b>Cộng</b>	<b>566.631.265.757</b>	<b>(2.456.251.277)</b>	<b>722.209.656.477</b>	<b>(1.331.723.351)</b>

Trong đó giá trị của hàng hóa cuối năm dùng thế chấp các khoản vay tại ngân hàng là 458.131.688.425 đồng.

(\*) Là các khoản chi phí sửa chữa xe chưa hoàn thiện xong để giao khách hàng.

**7. Chi phí trả trước ngắn hạn và dài hạn****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Công cụ, dụng cụ	652.630.044	738.085.791
- Phí bảo hiểm	409.562.018	500.635.498
- Chi phí trả trước ngắn hạn khác	4.852.150.999	3.273.783.650
<b>Cộng</b>	<b>5.914.343.061</b>	<b>4.512.504.939</b>

Tình hình biến động trong năm:

	Năm nay	Năm trước
- Số đầu năm	4.512.504.939	3.972.911.190
- Tăng trong năm	14.105.897.672	16.524.614.716
- Phân bổ trong năm	(12.704.059.550)	(15.985.020.967)
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.914.343.061</b>	<b>4.512.504.939</b>

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
- Sửa chữa văn phòng	5.502.302.307	995.814.552
- Công cụ, dụng cụ	1.811.631.461	2.223.821.593
- Chi phí trả trước dài hạn khác	1.719.862.773	1.398.276.697
<b>Cộng</b>	<b>9.033.796.541</b>	<b>4.617.912.842</b>

Tình hình biến động trong năm:

	Năm nay	Năm trước
- Số đầu năm	4.617.912.842	3.640.833.275
- Tăng trong năm	8.330.879.015	5.194.858.433
- Phân bổ trong năm	(3.914.995.317)	(4.217.778.866)
<b>Số cuối năm</b>	<b>9.033.796.541</b>	<b>4.617.912.842</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**8. Trả trước cho người bán dài hạn**

Là khoản ứng trước tiền thuê mặt bằng cho Công ty TNHH Nhựa Phước Thành theo Hợp đồng số 22/HĐTMB/PT-HAX ngày 05/07/2010.

**9. Tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Tài sản khác	Cộng
<b>Nguyên giá</b>						
Số đầu năm	93.141.073.367	29.943.226.593	277.064.959.034	4.872.539.482	2.290.027.572	407.311.826.048
Mua trong năm	1.149.566.059	1.027.662.000	438.218.192.554	32.550.000	173.800.000	440.601.770.613
Tăng từ hợp nhất	-	-	1.856.010.513	-	-	1.856.010.513
Tăng phân loại lại	117.195.000	-	-	-	-	117.195.000
Giảm do thanh lý	-	-	(514.201.442.651)	-	-	(514.201.442.651)
Giảm phân loại lại	-	(117.195.000)	-	-	-	(117.195.000)
Giảm khác	(438.165.198)	-	-	(10.443.720)	-	(448.608.918)
<b>Số cuối năm</b>	<b>93.969.669.228</b>	<b>30.853.693.593</b>	<b>202.937.719.450</b>	<b>4.894.645.762</b>	<b>2.463.827.572</b>	<b>335.119.555.605</b>
<i>Trong đó:</i>						
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	29.647.290.717	13.702.604.947	536.820.328	2.507.179.308	1.971.565.464	48.365.460.764
<b>Giá trị hao mòn</b>						
Số đầu năm	52.747.718.273	19.748.112.762	9.622.341.686	3.555.298.529	1.867.838.918	87.541.310.168
Khấu hao trong năm	9.115.133.721	3.241.071.358	24.310.099.766	613.951.781	156.899.265	37.437.155.891
Tăng phân loại lại	-	-	-	-	2.142.222	2.142.222
Tăng từ hợp nhất	-	-	185.601.053	-	-	185.601.053
Giảm do thanh lý	-	-	(25.177.477.968)	-	-	(25.177.477.968)
Giảm phân loại lại	-	(2.142.222)	-	-	-	(2.142.222)
Giảm khác	(438.165.198)	-	-	(10.443.810)	-	(448.609.008)
<b>Số cuối năm</b>	<b>61.424.686.797</b>	<b>22.987.041.898</b>	<b>8.940.564.536</b>	<b>4.158.806.500</b>	<b>2.026.880.405</b>	<b>99.537.980.136</b>
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số đầu năm	40.393.355.094	10.195.113.832	267.442.617.348	1.317.240.953	422.188.654	319.770.515.880
Số cuối năm	<b>32.544.982.431</b>	<b>7.866.651.695</b>	<b>193.997.154.914</b>	<b>735.839.262</b>	<b>436.947.167</b>	<b>235.581.575.469</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**10. Tài sản cố định vô hình**

	Quyền sử dụng đất lâu dài	Quyền sử dụng đất có thời hạn	Phần mềm	Cộng
<b>Nguyên giá</b>				
Số đầu năm	8.848.836.800	2.797.580.000	5.994.279.369	17.640.696.169
Mua trong năm	-	-	298.000.000	298.000.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>8.848.836.800</b>	<b>2.797.580.000</b>	<b>6.292.279.369</b>	<b>17.938.696.169</b>
<i>Trong đó:</i>				
Đã KH hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	734.799.480	734.799.480
<b>Giá trị hao mòn</b>				
Số đầu năm	-	680.744.457	3.265.951.775	3.946.696.232
Khấu hao trong năm	-	55.951.596	971.899.713	1.027.851.309
<b>Số cuối năm</b>	<b>-</b>	<b>736.696.053</b>	<b>4.237.851.488</b>	<b>4.974.547.541</b>
<b>Giá trị còn lại</b>				
Số đầu năm	8.848.836.800	2.116.835.543	2.728.327.594	13.693.999.937
<b>Số cuối năm</b>	<b>8.848.836.800</b>	<b>2.060.883.947</b>	<b>2.054.427.881</b>	<b>12.964.148.628</b>

Giá trị còn lại cuối năm của tài sản cố định vô hình dùng để thế chấp tính cho các khoản vay ngân hàng là 10.909.720.751 đồng.

**11. Lợi thế thương mại**

Lợi thế thương mại phát sinh từ việc mua các công ty con	Số đầu năm	Tăng trong năm	Phân bổ trong năm	Số cuối năm
- Công ty CP SX TM DV Ô tô PTM	42.449.828.679	-	(6.288.863.508)	36.160.965.171
- Công ty CP Cơ khí Ô tô Cần Thơ	-	-	-	-
<b>Cộng</b>	<b>42.449.828.679</b>		<b>(6.288.863.508)</b>	<b>36.160.965.171</b>

**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	-	-
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<b>38.494.454.406</b>	<b>110.583.016.784</b>
- Công ty TNHH Mercedes - Benz Việt Nam (*)	19.544.422.683	97.070.668.643
- Các nhà cung cấp khác	18.950.031.723	13.512.348.141
<b>Cộng</b>	<b>38.494.454.406</b>	<b>110.583.016.784</b>

(\*) Là khoản phải trả về tiền mua xe Mercedes - Benz.

**13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

Các khoản trả trước của khách hàng là các khoản ứng trước tiền mua xe ô tô và dịch vụ sửa chữa xe.

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>	-	-
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<b>99.949.707.833</b>	<b>84.923.347.924</b>
- Người mua trả trước tiền mua xe ô tô	94.976.202.407	81.574.250.660
- Người mua trả trước tiền dịch vụ sửa chữa xe	4.973.505.426	3.349.097.264
<b>Cộng</b>	<b>99.949.707.833</b>	<b>84.923.347.924</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
- Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	60.508.624.267	(46.904.101.847)	13.604.522.420	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.503.692.019	4.465.499	32.151.203.880	(24.057.261.225)	10.597.634.674	4.465.499
- Thuế thu nhập cá nhân	370.139.989	-	5.643.131.231	(5.947.751.392)	65.519.828	-
- Thuế nhà đất, thuế đất	-	291.665.348	990.940.425	(914.008.819)	-	214.733.742
- Khoản thuế khác	-	-	14.100.000	(14.100.000)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>2.873.832.008</b>	<b>296.130.847</b>	<b>99.307.999.803</b>	<b>(77.837.223.283)</b>	<b>24.267.676.922</b>	<b>219.199.241</b>

**Thuế giá trị gia tăng**

Tập đoàn nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")**

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	157.621.544.040	65.476.386.771
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		11.285.962.836
- Các khoản điều chỉnh tăng		
+ Chi phí không hợp lý, hợp lệ	675.189.569	571.729.485
+ Phân bổ Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất	6.288.863.508	6.341.297.073
+ Lỗ trong năm của các công ty con	-	4.372.936.278
+ Hoàn nhập dự phòng khoản đầu tư vào công ty con bị loại trừ do hợp nhất	1.757.883.953	-
+ Các khoản khác phát sinh từ hợp nhất	-	-
- Các khoản điều chỉnh giảm		
+ Dự phòng khoản đầu tư vào công ty bị loại trừ do hợp nhất	-	-
+ Các khoản khác phát sinh từ hợp nhất	1.981.646.119	-
Thu nhập chịu thuế	164.361.834.951	76.762.349.607
Thu nhập được miễn thuế	-	-
Lỗ các năm trước được chuyển sang	(2.484.925.957)	(2.113.730.365)
Thu nhập tính thuế	161.876.908.994	74.648.619.242
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế TNDN nộp theo thu nhập tính thuế trong năm</b>	<b>32.375.381.799</b>	<b>14.929.723.848</b>
<b>Thuế TNDN được giảm 30% (theo Nghị định 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ)</b>	<b>224.177.919</b>	
<b>Thuế TNDN nộp bổ sung từ các năm trước</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng Thuế TNDN phải nộp</b>	<b>32.151.203.880</b>	<b>14.929.723.848</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**15. Chi phí phải trả ngắn hạn**

Chủ yếu là trích trước các chi phí bảo hiểm cho xe đã bán.

**16. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	-	-
<i>Phải trả các đơn vị và cá nhân khác</i>	<i>6.010.478.763</i>	<i>5.312.156.685</i>
- Cổ tức phải trả	1.110.034.200	721.660.200
- Các khoản phải trả ngắn hạn khác	4.900.444.563	4.590.496.485
<b>Cộng</b>	<b><u>6.010.478.763</u></b>	<b><u>5.312.156.685</u></b>

**17. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Số có khả năng trả nợ</u>
<i>Vay ngắn hạn phải trả các bên liên quan</i>	-	-	-	-
<i>Vay ngắn hạn phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>499.975.875.591</i>	<i>499.975.875.591</i>	<i>948.233.595.127</i>	<i>948.233.595.127</i>
- Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Sài Gòn <sup>(1)</sup>	192.044.020.893	192.044.020.893	206.397.356.446	206.397.356.446
- Vay ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương <sup>(2)</sup>	100.293.045.381	100.293.045.381	212.285.497.388	212.285.497.388
- Ngân hàng TNHH Standard Chartered Việt Nam	-	-	129.617.421.376	129.617.421.376
- Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam <sup>(3)</sup>	198.638.809.317	198.638.809.317	383.213.884.859	383.213.884.859
- Ngân Hàng TMCP Tiên Phong - CN Cần Thơ	-	-	6.688.755.058	6.688.755.058
- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam <sup>(4)</sup>	-	-	4.830.680.000	4.830.680.000
- Vay các cá nhân	9.000.000.000	9.000.000.000	5.200.000.000	5.200.000.000
<b>Cộng</b>	<b><u>499.975.875.591</u></b>	<b><u>499.975.875.591</u></b>	<b><u>948.233.595.127</u></b>	<b><u>948.233.595.127</u></b>

Các khoản vay được thế chấp bởi giá trị hàng tồn kho, giá trị còn lại tài sản cố định vô hình với số tiền lần lượt tương ứng là 458.131.688.425 đồng, 10.909.720.751 đồng (xem tại thuyết minh V.6, V.10).

<sup>(1)</sup> Là khoản vay của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Tây Sài Gòn.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- Thời hạn vay: Dưới 12 tháng cho mỗi khoản vay;
- Lãi suất vay: Tùy từng giấy nhận nợ.

<sup>(2)</sup> Là khoản vay của Ngân TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- Thời hạn vay: Dưới 12 tháng;
- Lãi suất vay: Tùy từng giấy nhận nợ.



## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

(3) Là khoản vay của Ngân hàng TNHH MTV HSBC.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- Thời gian: Dưới 12 tháng cho mỗi khoản vay;
- Lãi suất vay: Tùy từng giấy nhận nợ.

(4) Là khoản vay của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

- Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động;
- Thời hạn vay: dưới 12 tháng;
- Lãi suất vay: Tùy từng giấy nhận nợ.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn	948.233.595.127	4.991.459.758.660	(5.439.717.478.196)	499.975.875.591
Cộng	<u>948.233.595.127</u>	<u>4.991.459.758.660</u>	<u>(5.439.717.478.196)</u>	<u>499.975.875.591</u>

#### 18. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

	Số cuối năm	Số đầu năm
Giá trị các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế (1)	18.385.778.715	20.143.662.667
Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị thuế thu nhập hoãn lại phải trả (2)	20%	20%
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế (1)x(2)	<u>3.677.155.743</u>	<u>4.028.732.533</u>

#### 19. Vốn chủ sở hữu

##### 19a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục số 01 đính kèm.

##### 19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Vốn cổ phần thường	Tỷ lệ (%)	Vốn cổ phần thường	Tỷ lệ (%)
- Ông Đỗ Tiến Dũng	83.528.340.000	22,73	83.528.340.000	22,73
- Bà Vũ Thị Hạnh	64.530.960.000	17,56	54.530.960.000	14,84
- Các cổ đông khác	219.384.690.000	59,71	229.384.690.000	62,43
Cộng	<u>367.443.990.000</u>	<u>100,00</u>	<u>367.443.990.000</u>	<u>100,00</u>

Chi tiết Vốn chủ sở hữu của các cổ động cập nhật tại ngày 31/12/2020.

Tình hình góp vốn điều lệ như sau:

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Vốn điều lệ đã góp	Vốn điều lệ còn phải góp
	367.443.990.000	367.443.990.000	-
Cộng	<u>367.443.990.000</u>	<u>367.443.990.000</u>	<u>-</u>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**19c. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
+ Vốn góp đầu năm	367.443.990.000	350.133.990.000
+ Vốn góp tăng trong năm	-	17.310.000.000
+ Vốn góp cuối năm	367.443.990.000	367.443.990.000
- Cổ tức, lợi nhuận đã trích (bằng tiền)	(54.915.193.500)	(52.318.693.500)
- Cổ tức, lợi nhuận đã chi	(54.526.819.500)	(51.937.819.500)

**19d. Cổ phiếu**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã phát hành/bán ra công chúng	36.744.399	36.744.399
- Cổ phiếu phổ thông	36.744.399	36.744.399
- Cổ phiếu ưu đãi (loại được phân loại là Vốn chủ sở hữu)	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(134.270)	(134.270)
- Cổ phiếu phổ thông	(134.270)	(134.270)
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	36.610.129	36.610.129
- Cổ phiếu phổ thông	36.610.129	36.610.129
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000/CP.

**VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (đơn vị tính: VNĐ)****1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Doanh thu kinh doanh xe	5.185.866.218.731	4.775.838.795.637
- Doanh thu dịch vụ sửa chữa và bán phụ tùng	373.478.038.819	367.380.801.667
- Doanh thu hoạt động khác	10.207.646.173	9.704.560.009
<b>Cộng</b>	<b><u>5.569.551.903.723</u></b>	<b><u>5.152.924.157.313</u></b>

**2. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
- Giá vốn kinh doanh xe	4.916.603.672.207	4.646.055.024.986
- Giá vốn dịch vụ sửa chữa và bán phụ tùng	320.657.770.376	301.591.850.806
- Giá vốn hoạt động khác	10.905.287.016	9.847.472.064
<b>Cộng</b>	<b><u>5.248.166.729.599</u></b>	<b><u>4.957.494.347.856</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>3. Doanh thu hoạt động tài chính</b>		
- Lãi tiền gửi	506.803.323	269.749.351
- Doanh thu hoạt động tài chính khác	2.276.432.462	-
<b>Cộng</b>	<b><u>2.783.235.785</u></b>	<b><u>269.749.351</u></b>
<b>4. Chi phí tài chính</b>		
- Chi phí lãi vay	40.669.604.829	56.706.217.146
- Chi phí tài chính khác	75.906.360	6.916.156
<b>Cộng</b>	<b><u>40.745.511.189</u></b>	<b><u>56.713.133.302</u></b>
<b>5. Chi phí bán hàng</b>		
- Chi phí cho nhân viên	43.762.889.788	41.398.187.569
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	20.599.031.005	20.658.667.082
- Chi phí dịch vụ thuê ngoài và bằng tiền khác	50.009.675.205	54.743.085.428
<b>Cộng</b>	<b><u>114.371.595.998</u></b>	<b><u>116.799.940.079</u></b>
<b>6. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		
- Chi phí cho nhân viên	28.996.500.438	24.965.837.053
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.998.546.402	5.279.044.896
- Chi phí lợi thế thương mại	6.288.863.508	6.288.863.508
- Chi phí dịch vụ mua ngoài và bằng tiền khác	13.133.106.372	16.129.576.625
<b>Cộng</b>	<b><u>53.417.016.720</u></b>	<b><u>52.663.322.082</u></b>
<b>7. Thu nhập khác</b>		
- Thu nhập từ tiền hỗ trợ của Mercedes – Benz Việt Nam	7.225.207.405	73.048.983.675
- Lãi thanh lý tài sản cố định	20.969.908.044	17.349.582.204
+ Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	509.993.872.727	621.957.658.301
+ Giá trị còn lại và chi phí thanh lý TSCĐ	(489.023.964.683)	(604.608.076.097)
- Thu nhập khác	14.656.363.809	5.794.923.827
<b>Cộng</b>	<b><u>42.851.479.258</u></b>	<b><u>96.193.489.706</u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

**8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) hiện hành**

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	32.151.203.880	14.929.723.848
- Điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	-	-
<b>Tổng chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>32.151.203.880</b>	<b>14.929.723.848</b>

**9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	125.351.823.081	50.670.809.197
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(531.147.075)	(369.735.085)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	124.820.676.006	51.040.544.282
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm (CP)	36.610.129	35.714.041
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/CP)</b>	<b>3.409</b>	<b>1.429</b>

**10. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	125.351.823.081	50.670.809.197
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(531.147.075)	(369.735.085)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	124.820.676.006	51.040.544.282
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm (CP)	36.610.129	35.714.041
Số lượng cổ phiếu phổ thông được phát hành thêm sau ngày 31/12/2020 (CP)	-	-
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu (đồng/CP)</b>	<b>3.409</b>	<b>1.429</b>

**11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Năm nay	Năm trước
- Chi phí nguyên liệu, vật liệu	174.160.019.053	189.400.879.755
- Chi phí nhân công	91.689.649.791	99.657.441.741
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	38.734.725.136	42.919.569.032
- Lợi thế thương mại	6.288.863.508	6.288.863.508
- Chi phí dịch vụ mua ngoài và bằng tiền khác	90.487.737.858	105.633.113.079
<b>Cộng</b>	<b>401.360.995.346</b>	<b>443.899.867.115</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Nợ tiềm tàng

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) không có yếu tố nào cho thấy có thể phát sinh khoản nợ tiềm tàng mà Tập đoàn có nghĩa vụ phải thanh toán.

### 2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Tập đoàn bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

*Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt (bao gồm Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc)*

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:*

	Năm nay	Năm trước
- Lương và thù lao	5.246.722.000	5.329.780.770
- Cổ tức (bằng tiền)	22.636.400.025	22.183.250.025
- Số lượng cổ phiếu nhận được (cổ phiếu thưởng và cổ tức bằng cổ phiếu)	-	-
<b>Cộng</b>	<b>27.883.122.025</b>	<b>27.513.030.795</b>

### 3. Báo cáo bộ phận

#### - Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là kinh doanh xe Ô tô – nhãn hiệu Mercedes - Benz và ô tô Nissan.

#### - Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Trong năm, toàn bộ hoạt động của Công ty là toàn bộ trên lãnh thổ Việt Nam.

### 4. Tài sản đảm bảo

#### *Tài sản thế chấp cho đơn vị khác*

Công ty thế chấp hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình để đảm bảo cho khoản vay của các ngân hàng (thuyết minh số V.6, V.10, V.17). Giá trị sổ sách của tài sản thế chấp tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 469.041.409.176 đồng (số đầu năm là 833.705.223.609 đồng).

#### *Tài sản nhận thế chấp của đơn vị khác*

Công ty không nhận tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác.

### 5. Khả năng hoạt động liên tục

Tại thời điểm lập Báo cáo tài chính (hợp nhất) không có yếu tố nào cho thấy có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn. Do vậy, Báo cáo tài chính (hợp nhất) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được lập dựa trên giả thiết Tập đoàn hoạt động kinh doanh liên tục.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

*Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh*

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

**6. Các Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm kế toán**

Theo ý kiến của Ban Tổng giám đốc, Báo cáo tài chính (hợp nhất) của Công ty sẽ không bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi bất kỳ khoản mục, nghiệp vụ hay sự kiện quan trọng hoặc có bản chất bất thường nào phát sinh từ ngày kết thúc kỳ kế toán cho đến ngày lập Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính (hợp nhất).

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2021.*

Người lập biểu



TRẦN KHÔI NGUYÊN

Kế toán trưởng



NGUYỄN THỊ THANH HẰNG

Tổng Giám đốc



ĐỖ TIÊN DŨNG

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

Địa chỉ: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH (HỢP NHẤT)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (hợp nhất) (tiếp theo)

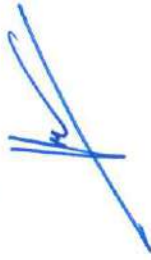
**PHỤ LỤC SỐ 01: TÍNH HÌNH TĂNG GIÁM VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Chi tiêu	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát (*)	Cộng
A	1	2	3	4	5	6	7
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019</i>							
Tại ngày 01/01/2019	350.133.990.000	-	-	-	99.166.429.262	3.487.894.791	452.788.314.053
Tăng trong năm	17.310.000.000	-	(2.234.667.764)	-	51.040.544.282	1.196.598.719	67.312.475.237
- Lãi trong năm	-	-	-	-	51.040.544.282	(369.735.085)	50.670.809.197
- Mua lại cổ phiếu quỹ	-	-	(2.234.667.764)	-	-	-	(2.234.667.764)
- Vốn góp tăng trong năm	17.310.000.000	-	-	-	-	1.566.333.804	18.876.333.804
Giảm trong năm	-	(30.000.000)	-	-	(54.245.391.130)	(259.142.943)	(54.534.534.073)
- Chia cổ tức (bằng tiền)	-	-	-	-	(52.318.693.500)	-	(52.318.693.500)
- Ảnh hưởng của sự thay đổi tỷ lệ lợi ích do công ty con huy động thêm vốn	-	-	-	-	(1.926.697.630)	(259.142.943)	(2.185.840.573)
- Chi phí phát hành thêm cổ phiếu	-	(30.000.000)	-	-	-	-	(30.000.000)
Tại ngày 31/12/2019	367.443.990.000	(30.000.000)	(2.234.667.764)	-	95.961.582.414	4.425.350.567	465.566.255.217
<i>Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020</i>							
Tại ngày 01/01/2020	367.443.990.000	(30.000.000)	(2.234.667.764)	-	95.961.582.414	4.425.350.567	465.566.255.217
Tăng trong năm	-	-	-	-	124.820.676.006	531.147.075	125.351.823.081
- Lãi trong năm	-	-	-	-	124.820.676.006	531.147.075	125.351.823.081
Giảm trong năm	-	-	-	-	(54.908.239.234)	(708.403.143)	(55.616.642.377)
- Chia cổ tức (bằng tiền)	-	-	-	-	(54.915.193.500)	-	(54.915.193.500)
- Ảnh hưởng của sự thay đổi tỷ lệ lợi ích CDKKS phát sinh trong kỳ	-	-	-	-	6.954.266	(708.403.143)	(701.448.877)
Tại ngày 31/12/2020	367.443.990.000	(30.000.000)	(2.234.667.764)	-	165.874.019.186	4.248.094.499	535.301.435.921

(\*) Chi tiết tình hình tăng giảm Lợi ích của cổ đông không kiểm soát cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 như sau:

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong	Tại ngày 01/01/2020	Lãi/(Lỗ) trong năm	Ảnh hưởng của sự thay đổi tỷ lệ lợi ích trong tài sản thuần của công ty con		Tại ngày 31/12/2020
Công ty CP Cơ khí Ô tô Cần Thơ	1.326.604.892	350.746.196	-	-	1.677.351.088
Công ty CP Sản xuất Thương mại Dịch vụ Ô tô PTM	3.098.745.675	180.400.879	(708.403.143)		2.570.743.411
<b>Cộng</b>	<b>4.425.350.567</b>	<b>531.147.075</b>	<b>(708.403.143)</b>		<b>4.248.094.499</b>

Người lập biểu



TRẦN KHÔI NGUYỄN

Kế toán trưởng



NGUYỄN THỊ THANH HẰNG



ĐỖ TIẾN DŨNG

